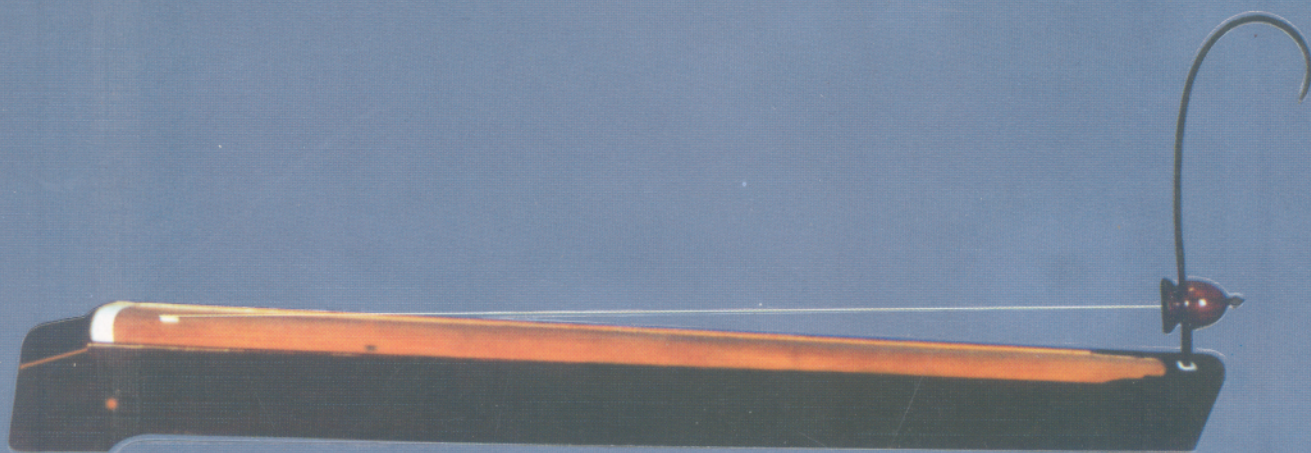


BÙI LẨM

ĐÀN BẦU

NÂNG CAO



Sách này sử dụng được cho các nhạc cụ

- ĐÀN TRANH
- ĐÀN CÒ
- ĐÀN KÌM
- SÁO TRÚC



NHÀ XUẤT BẢN ÂM NHẠC

BÙI LẨM

ĐÀN BẦU

NÂNG CAO

NHÀ XUẤT BẢN ÂM NHẠC

LỜI GIỚI THIỆU

Có những thính giả âm nhạc người nước ngoài, để nói về tiếng ĐÀN BẦU, đã gọi nó là “linh hồn” của dân tộc Việt Nam. Một nhận xét như thế phải chăng chỉ là do cảm tính hay động cơ hữu nghị ? Không hẳn vậy : Nếu nói về xuất xứ thì ĐÀN BẦU có lẽ là cây đàn mà nguồn gốc dân tộc ít phải bàn cãi hơn cả. Đó cũng lại là cây đàn mà SỰ THÍCH ỨNG VỚI THANH ĐIỀU NGÔN NGỮ VIỆT NAM CÓ THỂ XEM LÀ LÝ TƯỞNG.

Mặt khác tính cách. “ĐỘC ĐÁO, SÁNG TẠO” của cấu trúc ĐÀN BẦU ĐẶC BIỆT LÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO ÂM VÀ SỬ LÝ ĐỘ CAO CÁC ÂM TRÊN (MỘT) DÂY của nó đã được nhiều nhà nhạc khí học nghiên cứu và khẳng định.

Tuy nhiên, mặc dù tất cả những điều lý thú và kỳ diệu mà người đã, đang và còn sẽ nói về cây ĐÀN BẦU, có một sự thật lịch sử là cho đến giữa thế kỷ XX, cây đàn này vẫn chỉ tồn tại với tư cách là một nhạc khí dân gian, không mấy được coi trọng (“ĐÀN BẦU AI GÂY THÌ NGHE...”) Và tương đối ít phổ biến.

Và cũng đúng là chỉ từ cách mạng tháng tám và trong cuộc kháng chiến trường kỳ, dưới ánh sáng của bản Đề Cương Văn Hóa cùng với phong trào “trở về nguồn”, khôi phục và phát huy tinh hoa nghệ thuật truyền thống dân tộc, nhiều nhạc khí cổ truyền mới được “phát hiện” lại, được nghiên cứu, cải tiến đăng tham gia vào những hoạt động âm nhạc trong thời đại mới. ĐÀN BẦU chính là một ví dụ điển hình của một hiện tượng hồi sinh và phát triển rực rỡ sau hừng thế kỷ sống âm thầm, đơn độc với cái tâm trạng :

“...Như đóa hoa thơm mà mọc giữa rừng
Thơm cay ai biết, ngát lừng ai hay...”

Từ năm 1955, ĐÀN BẦU đã chính thức bước chân vào trường Âm Nhạc Việt Nam (nay là Nhạc Viện Hà Nội), trở thành một nhạc khí của giới chuyên nghiệp. Từ mái trường đó (và cũng có khi không xuất thân từ một trường nào) nhiều thế hệ nghệ sĩ, nhạc công xuất sắc - trong đó có cả PHÁI NỮ tham gia đã gieo rắc tiếng ĐÀN BẦU khắp nơi trên đất nước và cả trên nhạc đài quốc tế, thu lượm được những thành công khá vang dội và thật đáng tự hào.

Nhưng do chỗ thiếu một thời quá độ, chuyển tiếp dần từ tính cách DÂN GIÀN "NGHIỆP DƯ" sang tính cách BÁC HỌC, CHUYÊN NGHIỆP, nhiều vấn đề của ĐÀN BẦU còn phải được tiếp tục nghiên cứu giải quyết. Những đề án cải tiến về cơ cấu, những ngón kỹ thuật mới luôn luôn được đề ra, con đường như có vẻ còn dài trước khi ta tiến đến một trạng thái tương đối ổn định trong quá trình phát triển ĐÀN BẦU. Đặc biệt, về mặt dạy và học, tức là vấn đề phương pháp sư phạm, mảnh đất hầu như còn để trống cho các sáng kiến cá nhân, thiếu những công trình đúc kết khoa học và cơ bản.

Chính vì vậy chúng tôi đặc biệt hoan nghênh cố gắng rất lớn của nhạc sĩ BÙI LÃM trong công trình biên soạn cuốn "ĐÀN BẦU", đáp ứng yêu cầu rộng lớn của giới thanh thiếu niên muốn làm quen với cây đàn rất đáng yêu này và đồng thời cũng là một trong những viên gạch đầu tiên xây dựng tủ sách giáo khoa âm nhạc truyền thống dân tộc.

Xin trân trọng giới thiệu với bạn đọc đồng đảo.

GIÁO SƯ NHẠC SĨ **TÔ VŨ**

LỜI NÓI ĐẦU

Các bạn thân mến,

"ĐÀN BẦU CĂN BẢN" đã lần lượt giới thiệu từng phần bên tay sử dụng gẩy và bên tay sử dụng cần đàn (vòi đàn), đồng thời cùng một số kỹ thuật được kết hợp sử dụng thông qua các bài tập kỹ thuật từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp, những bài dân ca, nhạc cổ, nhạc mới trong và ngoài nước cũng được sắp xếp theo yêu cầu nội dung nói trên để chúng ta từng bước thực hiện.

Cuốn "ĐÀN BẦU NÂNG CAO" tiếp tục giới thiệu những phần kỹ thuật còn lại với trình độ cao hơn, có hệ thống tiếp nối từ CĂN BẢN đến NÂNG CAO một cách chắc chắn. Nếu bạn nào chưa qua quyển CĂN BẢN thì quyển NÂNG CAO này đối với bạn sẽ có những khó khăn nhất định.

Xin chân thành cảm ơn các bạn ! Kết quả trên chỉ mới là những thành công bước đầu cho việc thực hiện vốn NHẠC TRUYỀN THỐNG ở mỗi cây đàn dân tộc nói chung trong đó có cây ĐÀN BẦU nói riêng.

"ĐÀN BẦU NÂNG CAO" chắc chắn còn nhiều thiếu sót. Rất mong được sự chỉ bảo thêm của các bậc cao minh cũng như ý kiến đóng góp của các bạn yêu thích cây đàn một dây này.

Tham vọng cao nhất của "cuốn sách ĐÀN BẦU..." được xem như một viên gạch nhỏ góp vào sự nghiệp gìn giữ, phát huy vốn âm nhạc truyền thống quý báu mang đậm bản sắc văn hóa VIỆT NAM.

Biết ơn giáo sư nhạc sĩ TÔ VŨ, TẠ PHƯỚC, LÊ YÊN và cố giảng viên ĐÀN BẦU cụ VŨ TUẤN ĐỨC, NGUYỄN BÁ SÁCH - Người đã có công gieo hạt cấy mầm, đưa cây ĐÀN BẦU vào giảng dạy chính qui trong TRƯỜNG ÂM NHẠC VIỆT NAM năm xưa nay là NHẠC VIỆN HÀ NỘI ngày một xanh tươi, đơm hoa kết trái bởi những sáng tạo của các thế hệ nhạc sĩ, nghệ sĩ ĐÀN BẦU nối tiếp nhau làm vẻ vang non sông gấm vóc xứng danh con cháu Rồng Tiên.

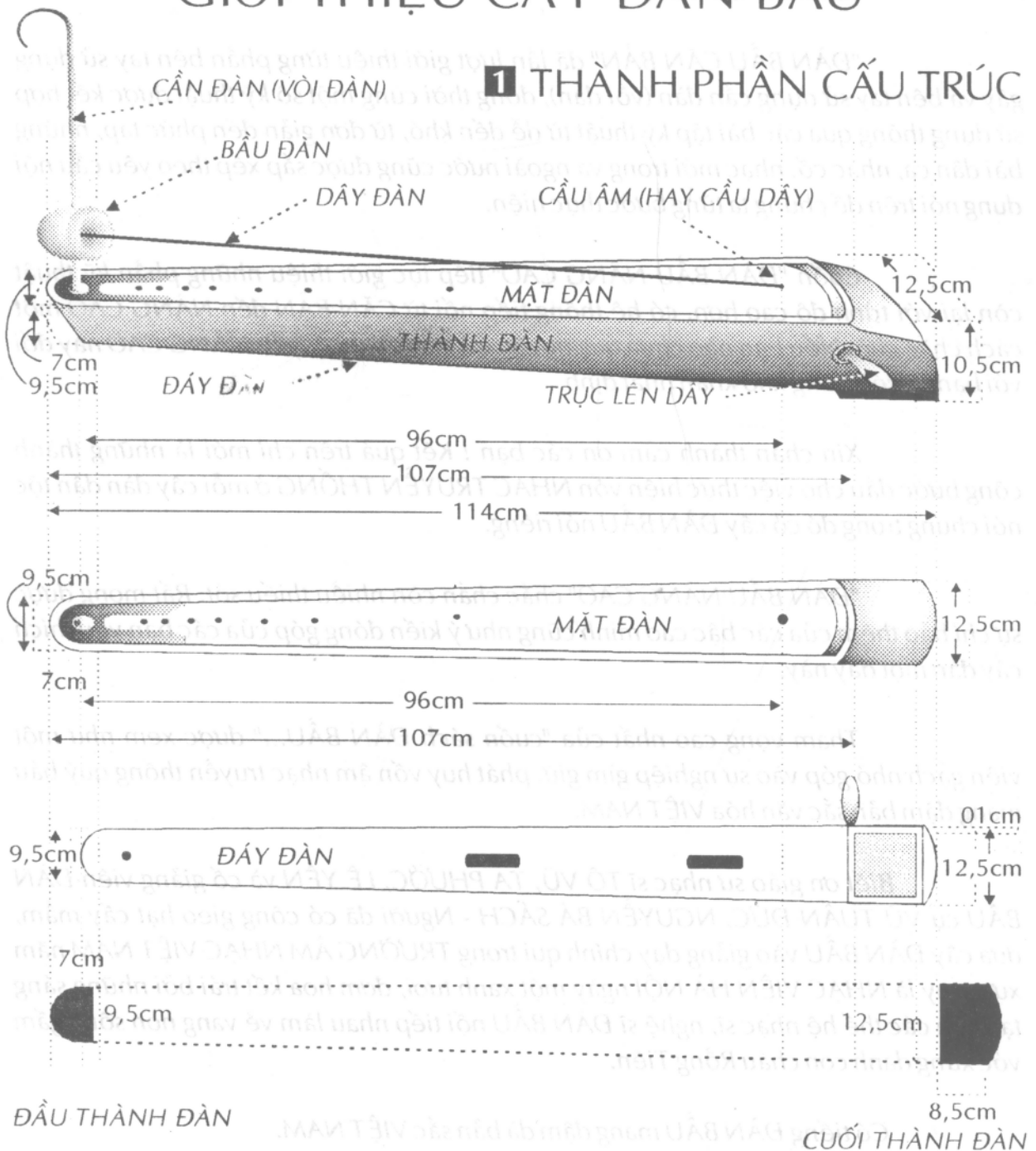
Có tiếng ĐÀN BẦU mang đậm đà bản sắc VIỆT NAM.

BÙI LÂM

PHẦN MỘT

GIỚI THIỆU CÂY ĐÀN BẦU

1 THÀNH PHẦN CẤU TRÚC

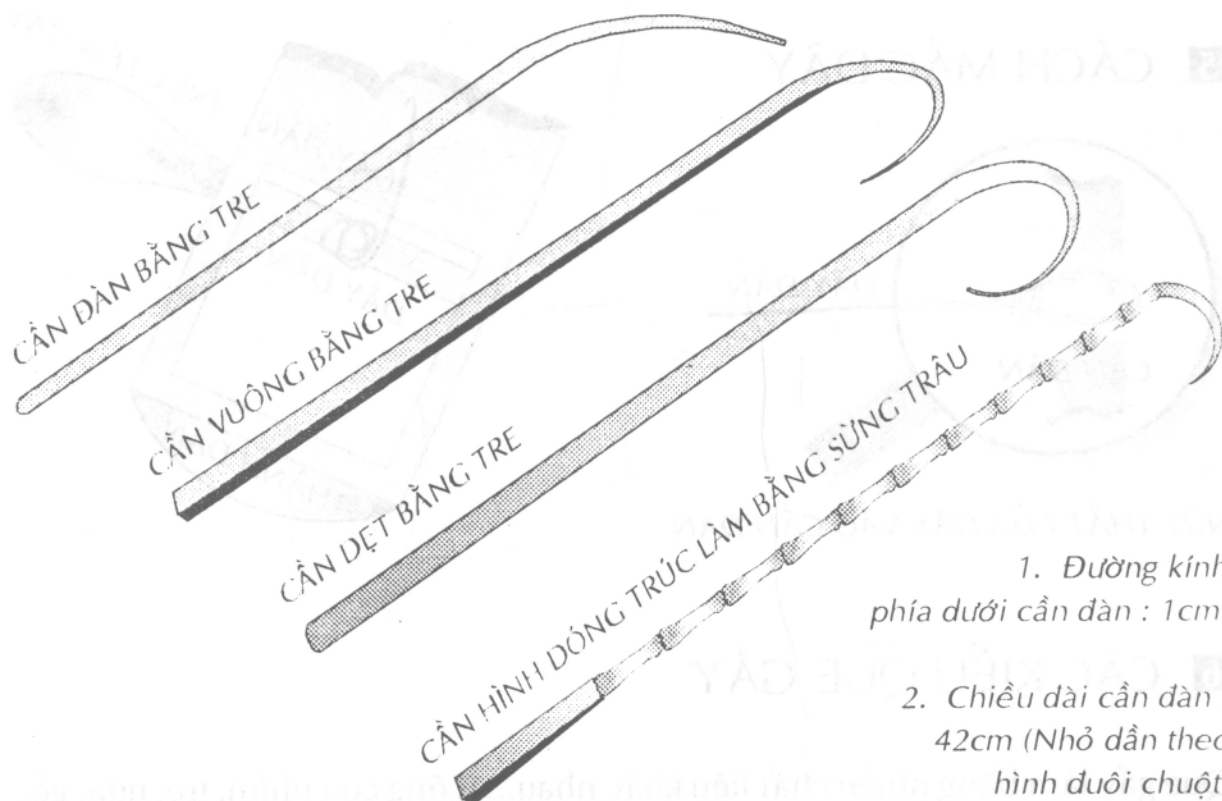


ĐẦU THÀNH ĐÀN

CUỐI THÀNH ĐÀN

CHÚ THÍCH : Những số đo trên chỉ là số đo tương đối.

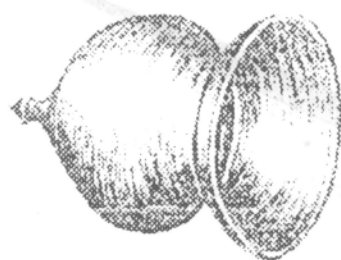
2 CÁC KIỂU CẦN ĐÀN (VÒI ĐÀN)



1. Đường kính
phía dưới cần đàn : 1cm.

2. Chiều dài cần đàn :
42cm (Nhỏ dần theo
hình đuôi chuột)

3 CÁC KIỂU BẦU ĐÀN



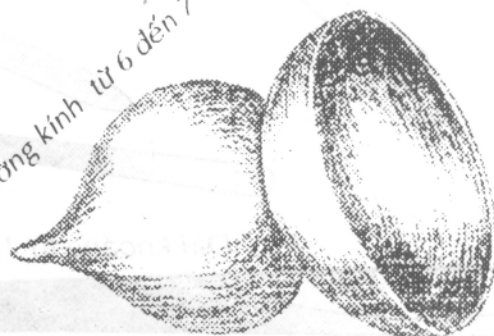
CÁC KIỂU BẦU ĐÀN BẰNG GỖ



BẦU ĐÀN BẰNG VỎ TRÁI DỪA

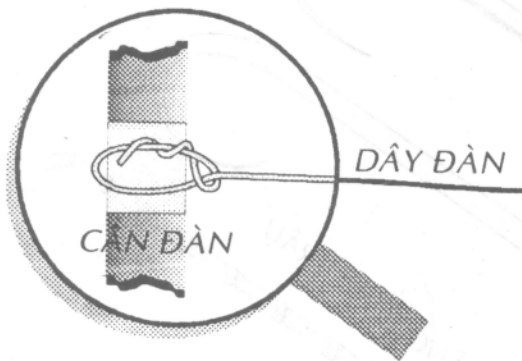


Loa bầu đàn : đường kính từ 6 đến 7 cm.

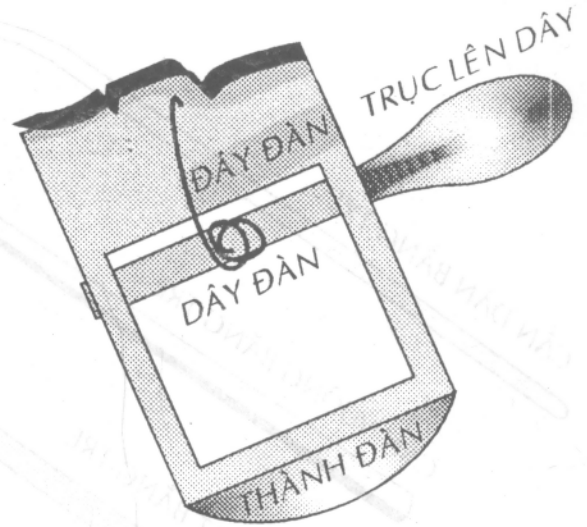


4 TRỤC LÊN DÂY

5 CÁCH MẮC DÂY

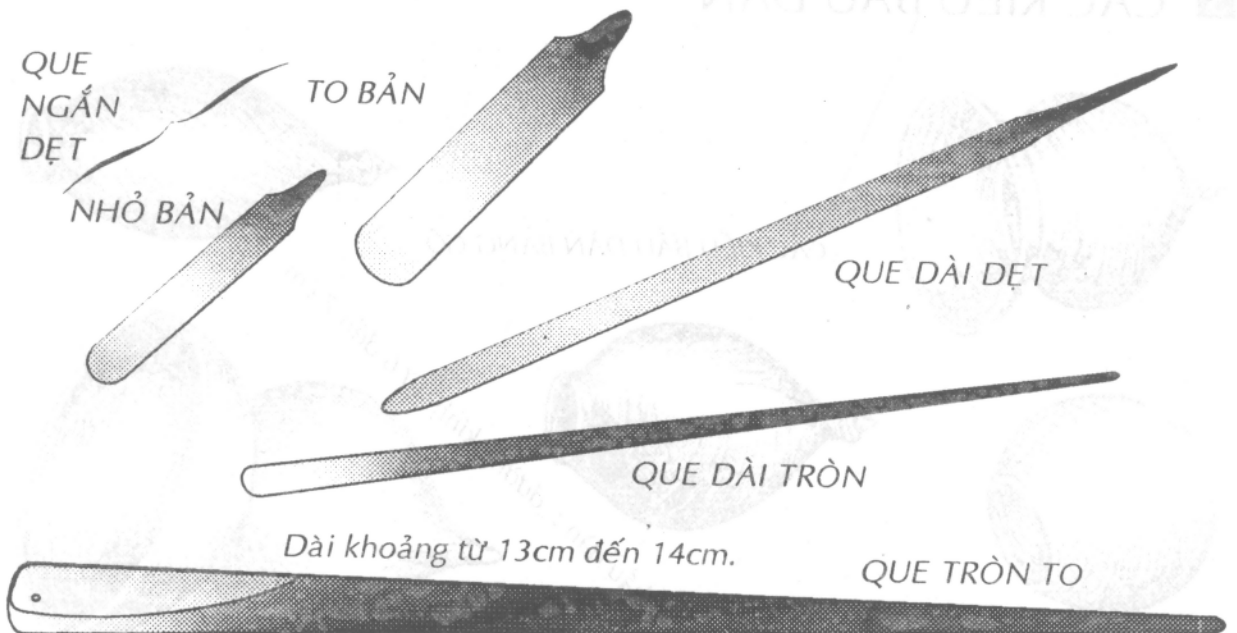


NÚT THẮT CỦA DÂY VÀO CẦN ĐÀN



6 CÁC KIỂU QUE GỖ

Que gảy làm bằng nhiều chất liệu khác nhau... (Lông con nhím, tre, nứa, gỗ, sừng) nhưng làm bằng cây giang là tốt nhất, gảy tiếng đàn kêu đẹp nhất.



NHỮNG KỸ THUẬT SỬ DỤNG ĐÀN BẦU

1 TƯ THẾ NGỒI ĐÀN

Cây đàn bầu của chúng ta từ xưa tới nay có rất nhiều kiểu ngồi gảy khác nhau, và bất kể một kiểu ngồi nào người gảy đàn cũng phải theo quy định là để cây đàn ngang trước mặt người đàn với cự ly không được xa và cũng không được sát vào người mà phải cho nó một khoảng cách tự nhiên, dáng ngồi không gò bó lên gân, khi ngồi đàn người gảy đàn theo một quy định thống nhất là ngồi ở khoảng 1/3 cây đàn tính từ đầu đàn trở xuống, lưng thẳng, bụng không được gập, hai vai không được so, lệch, các cơ trong thân thể được thả lỏng để tạo nên một tư thế tự nhiên trong khi ngồi đàn.

● KIỂU NGỒI CHỐNG GỐI

Có hai thế ngồi :

- THẾ NGỒI 1
- THẾ NGỒI 2

THẾ NGỒI 1



THẾ NGỒI 2



● KIỂU NGỒI XẾP BẰNG

Có hai thể ngồi :

- THỂ NGỒI 1
- THỂ NGỒI 2

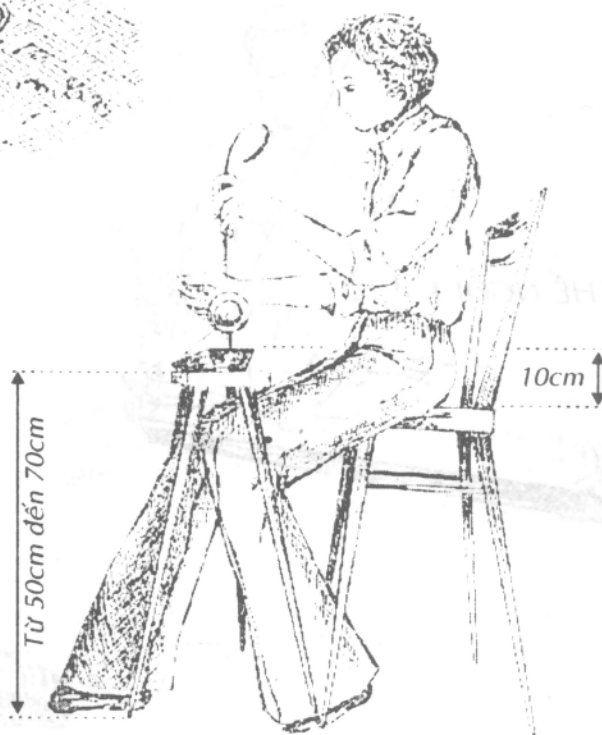
THỂ NGỒI 1



THỂ NGỒI 2

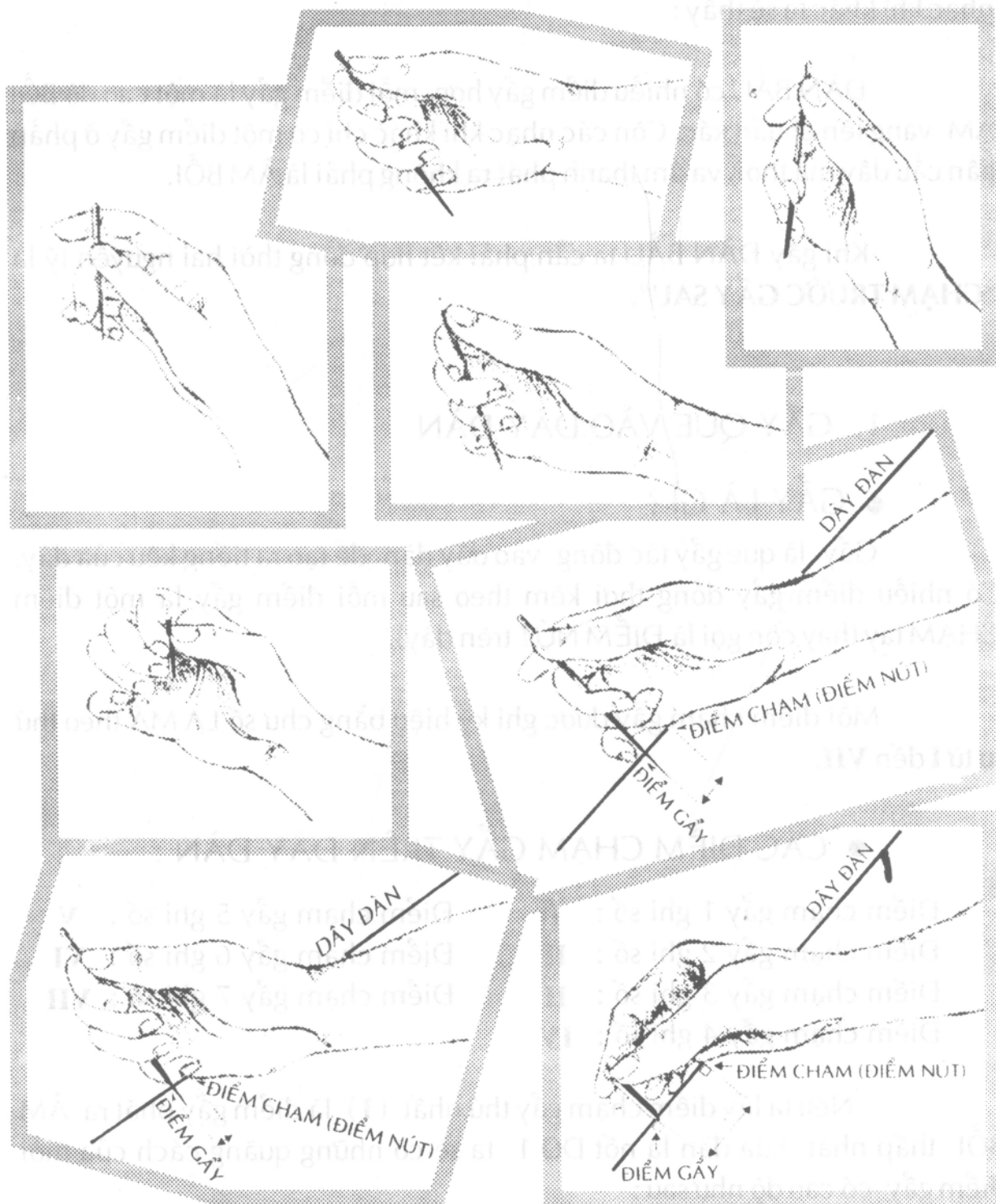


● KIỂU NGỒI TRÊN GHẾ



KỸ THUẬT TAY PHẢI (TAY GỖY)

A KIỂU CẦM QUE GỖY DÀI - QUE GỖY NGẮN



B NGUYÊN LÝ CỦA TAY GẤY

Nếu ta đem so sánh điểm gảy của ĐÀN BẦU với điểm gảy của các nhạc khí khác ta sẽ thấy :

ĐÀN BẦU có nhiều điểm gảy hơn, mỗi điểm gảy là một cao độ BỒI ÂM vang lên chuẩn xác. Còn các nhạc khí khác chỉ có một điểm gảy ở phần gần cầu dây mà thôi, và âm thanh phát ra không phải là ÂM BỒI.

Khi gảy ĐÀN BẦU ta cần phải kết hợp đồng thời hai nguyên lý là **"CHẠM TRƯỚC GẤY SAU"**.

1. GẤY QUE VÀO DÂY ĐÀN

● GẤY LÀ GÌ ?

Gảy là que gảy tác động vào dây đàn để tạo ra tiếng kêu của dây. Có nhiều điểm gảy đồng thời kèm theo sau mỗi điểm gảy là một điểm CHẠM tay (hay còn gọi là ĐIỂM NÚT trên dây).

Mỗi điểm chạm gảy được ghi ký hiệu bằng chữ số LA MÃ theo thứ tự từ **I** đến **VII**.

● CÁC ĐIỂM CHẠM GẤY TRÊN DÂY ĐÀN :

Điểm chạm gảy 1 ghi số : I	Điểm chạm gảy 5 ghi số : V
Điểm chạm gảy 2 ghi số : II	Điểm chạm gảy 6 ghi số : VI
Điểm chạm gảy 3 ghi số : II	Điểm chạm gảy 7 ghi số : VII
Điểm chạm gảy 4 ghi số : IV	

Nếu ta lấy điểm chạm gảy thứ nhất (**I**) là điểm gảy phát ra ÂM BỒI thấp nhất của đàn là nốt DO 1 ta sẽ có những quãng cách của mỗi điểm gảy có cao độ như sau :

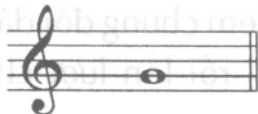
Điểm chạm gảy **I**
là DO



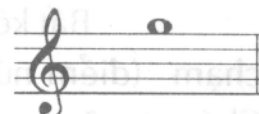
Điểm chạm gảy **IV**
là MI



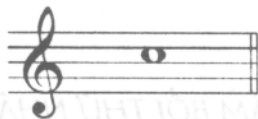
Điểm chạm gảy **II**
là SOL



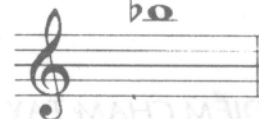
Điểm chạm gảy **V**
là SOL



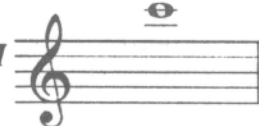
Điểm chạm gảy **III**
là DO



Điểm chạm gảy **VI**
là SI ♭



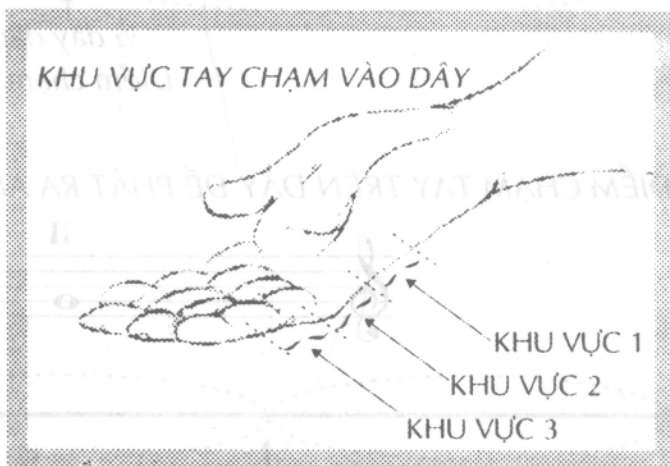
Điểm chạm gảy **VII**
là DO



2. KHU VỰC TAY CHẠM VÀ ĐIỂM CHẠM VÀO DÂY ĐÀN

● CHẠM LÀ GÌ ?

Chạm là chạm nhẹ phần cạnh bàn tay về phía ngón út vào dây đàn, tiết diện chạm càng nhỏ tiếng đàn phát ra càng trong và vang.



Vì vậy ta tạm chia phần chạm ở tay gảy ra làm 3 khu vực.

● ĐIỂM CHẠM

“**ĐIỂM CHẠM**” là điểm được quy định một cách **tuyệt đối** trên sợi dây ĐÀN BẦU nhận tác động của phần tay chạm nhẹ vào dây để tạo ra những âm thanh vang lên đặc biệt (*son harmonic*).

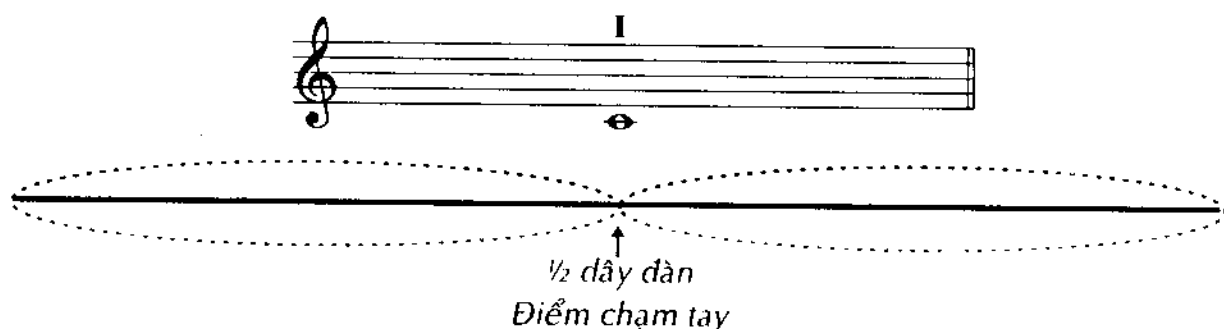
Trên dây ĐÀN BẦU có nhiều điểm chạm (điểm nút) để gảy.

Chúng tôi chỉ nêu 7 điểm chạm trên dây đàn tương ứng với 7 điểm gảy đã nêu trên.

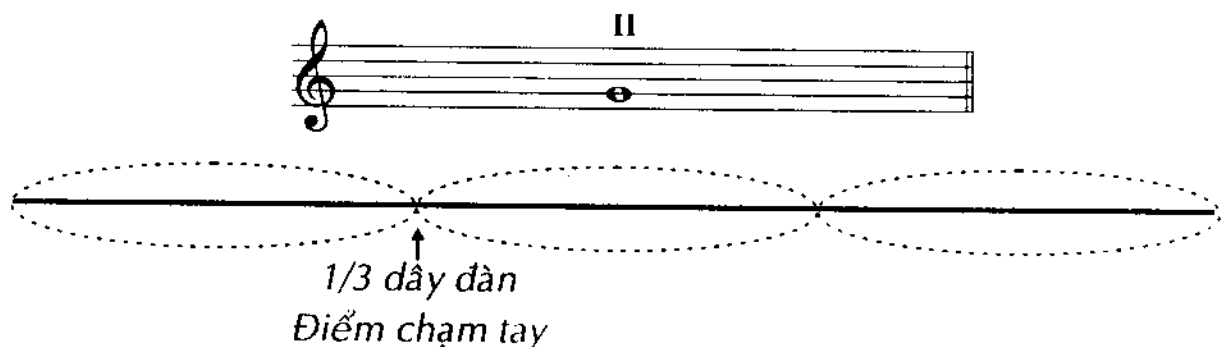
● CÁCH TÌM ĐIỂM CHẠM (ĐIỂM NÚT)

Bất kể sợi dây dài hay ngắn, đem chung đôi dây lại ta sẽ có điểm chạm (điểm nút) thứ nhất ở $\frac{1}{2}$ sợi dây, rồi lần lượt chung 3, chung 4,... Chúng ta sẽ có :

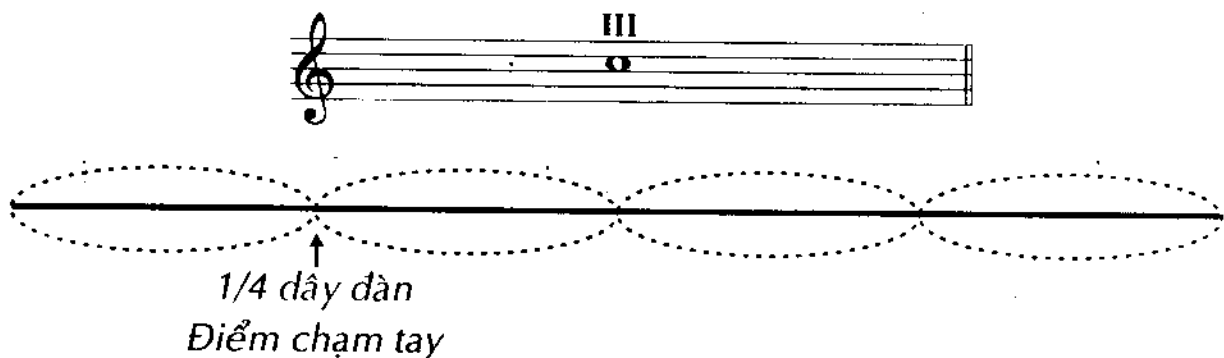
ĐIỂM CHẠM TAY TRÊN DÂY ĐỂ PHÁT RA ÂM BỒI THỨ NHẤT (SON HARMONIC)



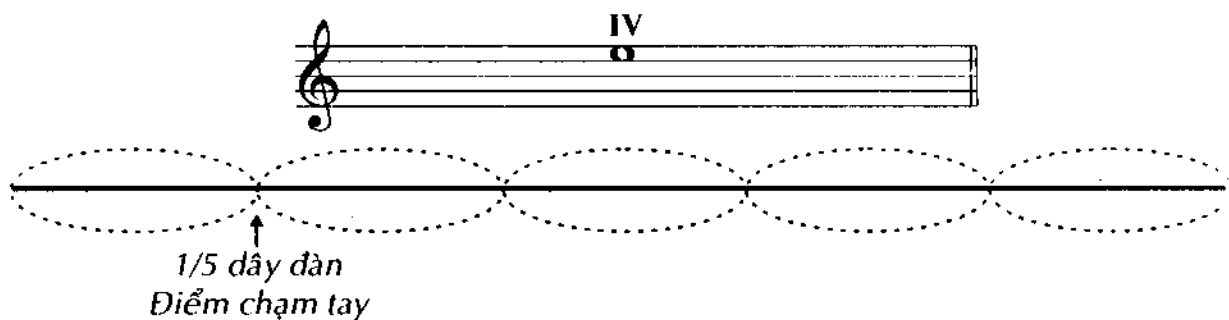
ĐIỂM CHẠM TAY TRÊN DÂY ĐỂ PHÁT RA ÂM BỒI THỨ HAI (SON HARMONIC)



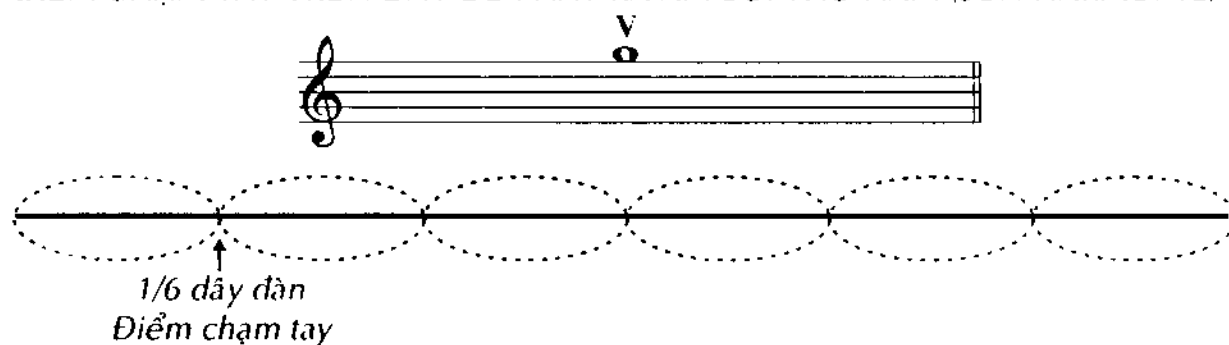
ĐIỂM CHẠM TAY TRÊN DÂY ĐỂ PHÁT RA ÂM BỒI THỨ BA (SON HARMONIC)



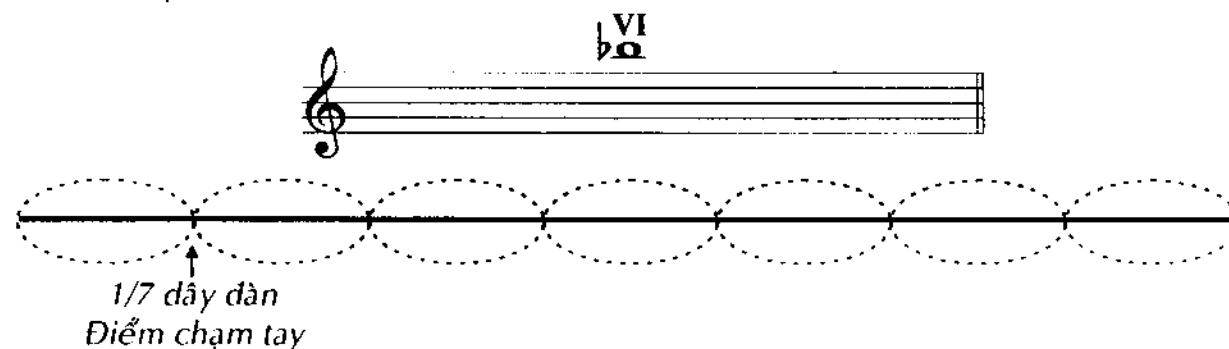
ĐIỂM CHẠM TAY TRÊN DÂY ĐỂ PHÁT RA ÂM BỒI THỨ TƯ (SON HARMONIC)



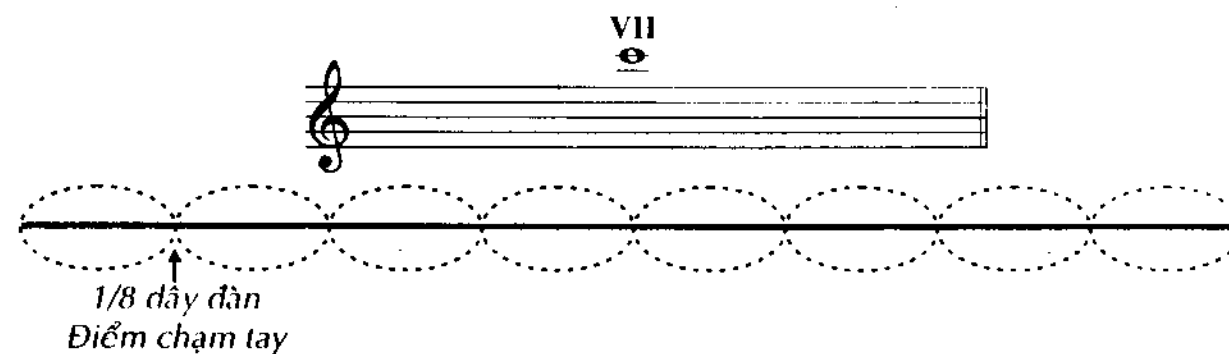
ĐIỂM CHẠM TAY TRÊN DÂY ĐỂ PHÁT RA ÂM BỒI THỨ NĂM (SON HARMONIC)



ĐIỂM CHẠM TAY TRÊN DÂY ĐỂ PHÁT RA ÂM BỒI THỨ SÁU (SON HARMONIC)



ĐIỂM CHẠM TAY TRÊN DÂY ĐỂ PHÁT RA ÂM BỒI THỨ BẢY (SON HARMONIC)



■ CÁCH GẤY ĐÀN BẦU

Trong phần này chúng tôi quy định lại cách đánh dấu điểm gảy trên mặt đàn mà xưa nay theo lối gảy dân gian thường là **đánh dấu điểm của đầu que gảy trên dây vào mặt đàn**.

Qua nghiên cứu nhận thấy lối đánh dấu điểm gảy của que vào dây trên mặt đàn chưa được thuận tiện và hợp lý cho lắm, vì rằng chúng ta có rất nhiều kiểu cầm que **dài, ngắn** khác nhau và cỡ tay **lớn, nhỏ** khác nhau, nên mỗi người đàn có một điểm đánh dấu để gảy riêng khác nhau. Vì vậy sẽ có rất nhiều vạch đánh dấu điểm gảy khác nhau trên dây vào mặt đàn.

Trong cuốn sách này ta nên thống nhất lối đánh dấu **ĐIỂM CHẠM (ĐIỂM NÚT)** của tay trên dây vào mặt đàn. Đánh dấu **ĐIỂM CHẠM** bất kể kiểu cầm que nào (dài hay ngắn), cỡ tay nào (lớn hay nhỏ), nếu ta chạm không đúng **ĐIỂM CHẠM (NÚT)** quy định trên dây, gảy không bao giờ kêu, vì **ĐIỂM CHẠM** là điểm tuyệt đối. **ĐIỂM NÚT** của sóng đứng tạo ra âm bồi vang lên trên dây đàn và đây cũng là **ĐẶC TÍNH CỦA ĐÀN BẦU** (đàn một dây) **VIỆT NAM**.

Cách gảy **ĐÀN BẦU** với các kiểu cầm que dài hay ngắn, đều thống nhất một quy tắc cơ bản của hai nguyên lý mà chúng tôi đã nói trên : "**CHẠM TRƯỚC GẤY SAU**".

A. CHẠM TRƯỚC : Phần cạnh dưới của bên tay cầm que phía ngón út chạm nhẹ vào dây đúng điểm chạm (điểm nút) quy định trên dây đàn rồi đầu que gảy đặt vào dây.

B. GẤY SAU : Tay cầm que sao cho que gảy phải là một đường thẳng xuống dây để tạo nên một góc vuông trên dây với que.

* Một đầu nhọn của que được chạm vào dây nhưng không quá sâu.

* Bắt đầu que gảy được bật hất lên theo hướng vào lòng người ngồi đàn và phần tay chạm nhẹ vào dây đàn đồng thời nâng lên sau khi gảy hất ra khỏi dây.

Như vậy, ta sẽ có một âm thanh phát ra tuyệt vời. Nếu không làm đúng quy cách trên, ta gảy dây đàn vang lên sẽ là một âm của dây buông (âm thực) như những âm thanh phát ra ở cây đàn khác mà thôi. Gảy sao cho âm phát ra phải là ÂM BỒI (son harmonic) như vậy mới gọi là tiếng ĐÀN BẦU.

TÓM LẠI : Điểm đánh dấu trên mặt đàn là điểm CHẠM (điểm nút). Ta gọi điểm đánh dấu ấy là điểm : “CHẠM GẤY”.

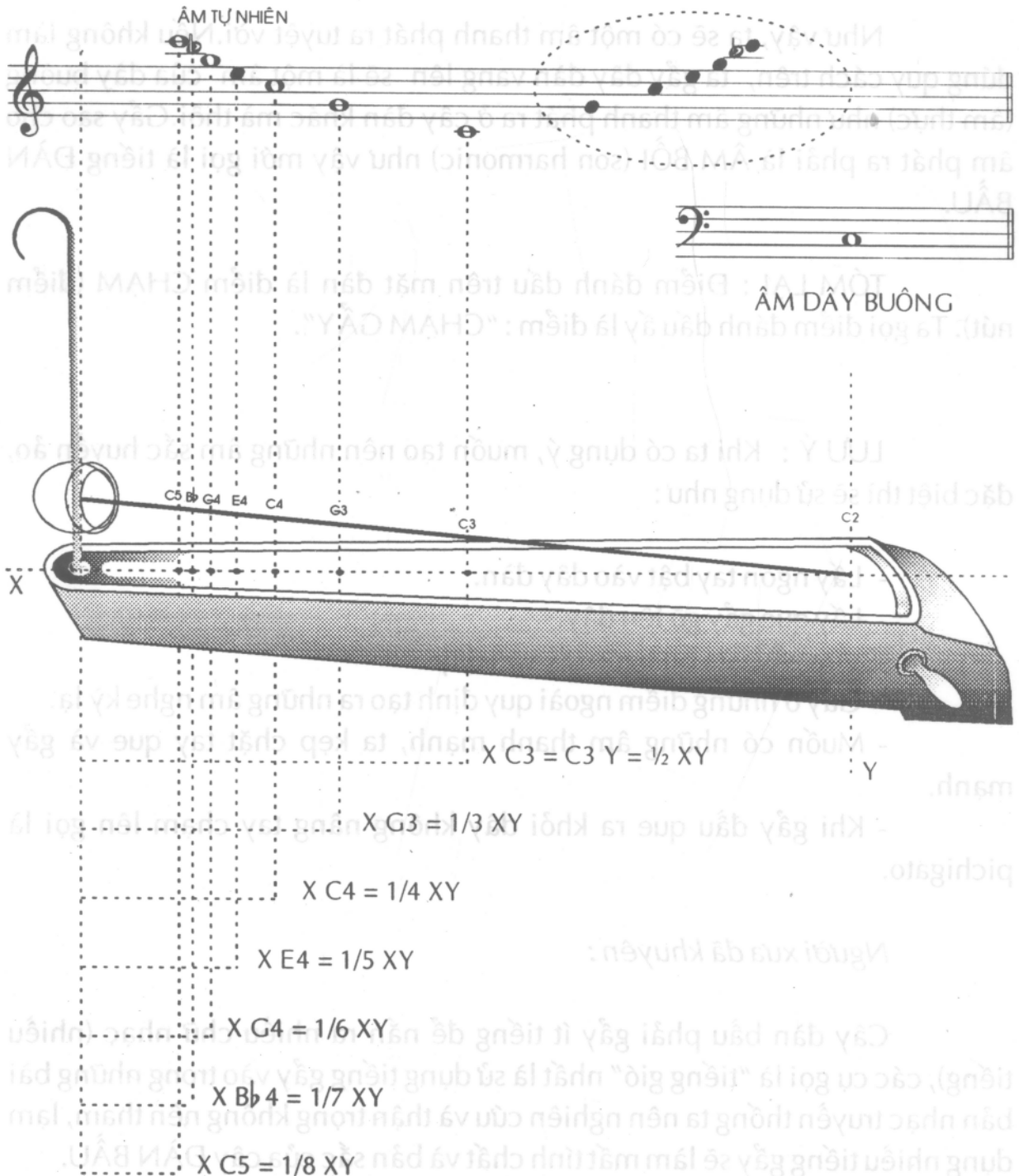
LƯU Ý : Khi ta có dụng ý, muốn tạo nên những âm sắc huyền ảo, đặc biệt thì sẽ sử dụng như :

- Lấy ngón tay bật vào dây đàn.
- Lấy que gảy gõ lên dây.
- Vừa gảy vừa bịt ngón tay vào dây.
- Gảy ở những điểm ngoài quy định tạo ra những âm nghe kỳ lạ.
- Muốn có những âm thanh mạnh, ta kẹp chặt tay que và gảy mạnh.
- Khi gảy đầu que ra khỏi dây không nâng tay chạm lên gọi là pichigato.

Người xưa đã khuyên :

Cây đàn bầu phải gảy ít tiếng để nấn ra nhiều chữ nhạc (nhiều tiếng), các cụ gọi là “tiếng gió” nhất là sử dụng tiếng gảy vào trong những bài bản nhạc truyền thống ta nên nghiên cứu và thận trọng không nên tham, lạm dụng nhiều tiếng gảy sẽ làm mất tính chất và bản sắc của cây ĐÀN BẦU.

SƠ ĐỒ TỔNG QUÁT TỶ LỆ KHOẢNG CÁCH CÁC ĐIỂM CHẠM GÂY TRÊN DÂY ĐÀN

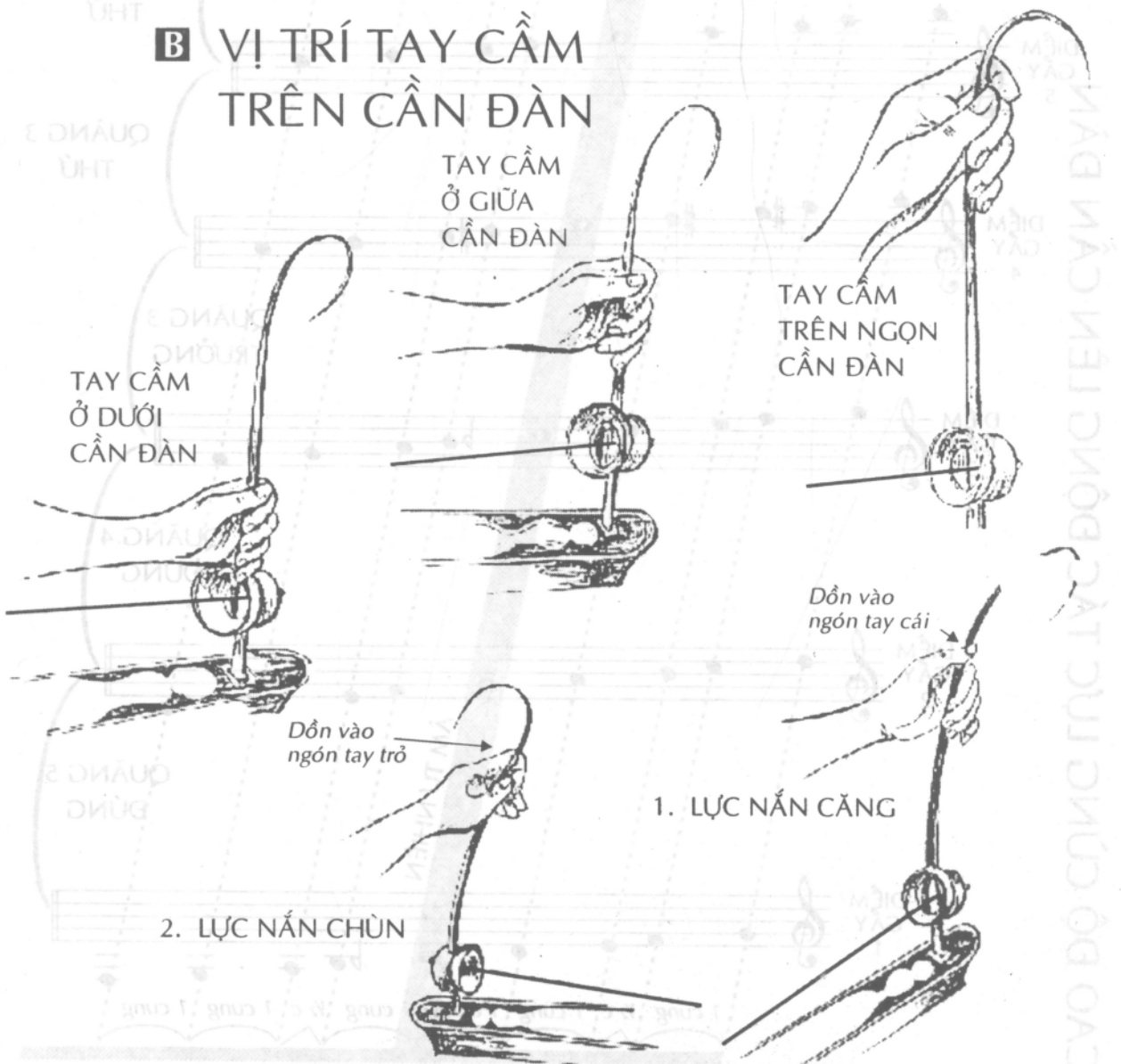


KỸ THUẬT TAY TRÁI

A CÁCH CẦM VÀ SỬ DỤNG CẦN ĐÀN

Cần đàn hay còn gọi là vòi đàn, về hình dáng kích thước và chất liệu chúng tôi đã giới thiệu ở phần đầu. Tay trái sử dụng cần đàn để tạo ra những cao độ âm thanh khác nhau biểu hiện tình cảm vui, buồn trong âm nhạc. (Tay trái là tay dưỡng - nuôi âm thanh)

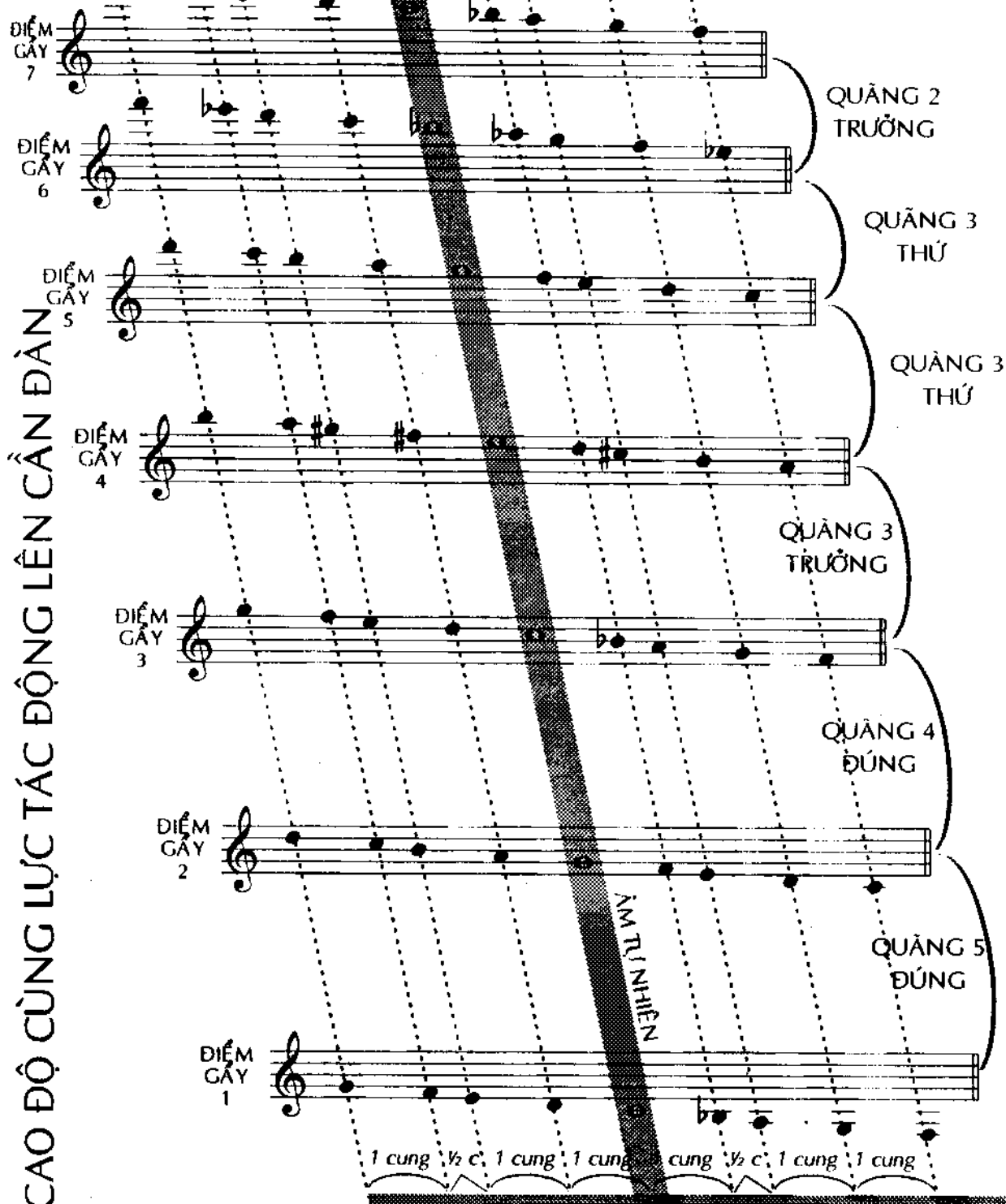
B VỊ TRÍ TAY CẦM TRÊN CẦN ĐÀN



CAO ĐỘ CÙNG LỰC TÁC ĐỘNG LÊN CẦN ĐÀN

LỰC NẪN CĂNG

LỰC NẪN CHÙN



PHẦN HAI

A KỸ THUẬT

NẮN CĂNG - NẮNG CHÙN (KÉO - ĐẨY)
THUẬN TAY VÀ NGƯỢC ĐẢO TAY CẦN
QUĂNG 5, QUĂNG 6, QUĂNG 7 TRỞ LÊN

1. QUĂNG 5:

Từ điểm CHẠM GẤY thứ I, II, III ta nắn căng (kéo), nắn chùn (đẩy) cần đàn lên xuống quãng 5 đòi hỏi với lực kéo - đẩy phải sản ra nhiều hơn so với lực kéo - đẩy ở quãng 2, 3 và 4.

BÀI TẬP 1

NẮN CĂNG (KÉO) LÊN QUĂNG 5

The musical notation for Exercise 1 consists of two parts, A and B, written on a treble clef staff. Part A shows a sequence of notes with fingerings I, II, III and labels 'gảy' (pick) and 'kéo' (pull). Part B shows a sequence of notes with fingerings II, I, I, II, II, II, III. The notation includes slurs and repeat signs.

BÀI TẬP 2

NẮN CHÙN (ĐẨY) CẦN ĐÀN XUỐNG QUẢNG 5



BÀI TẬP 3

KẾT HỢP NẮN CĂNG - CHÙN



NẮN CĂNG - CHÙN (KÉO ĐẨY) THUẬN VÀ NGƯỢC TAY CẦN

Ngược tay cần, căng chùn. Thuận tay cần Ngược tay cần, chùn căng. Thuận tay cần

Kéo - Đẩy (có dấu luyến) gảy gảy (không dấu luyến) Đẩy - Kéo (có dấu luyến) gảy . . gảy (không dấu luyến)

BÀI TẬP 4

Những trường hợp dưới đây thường gặp trong nhạc cổ Huế và Tài tử - Cải lương.

CHẠM GẤY Ở ĐIỂM I

Căng chùn (kéo đẩy)

Chùn căng (dẩy kéo)

CHẠM GẤY Ở ĐIỂM II

Căng chùn (kéo đẩy)

Chùn căng (dẩy kéo)

CHẠM GẤY Ở ĐIỂM III

Căng chùn (kéo đẩy)

Chùn căng (dẩy kéo)

BÀI TẬP 5

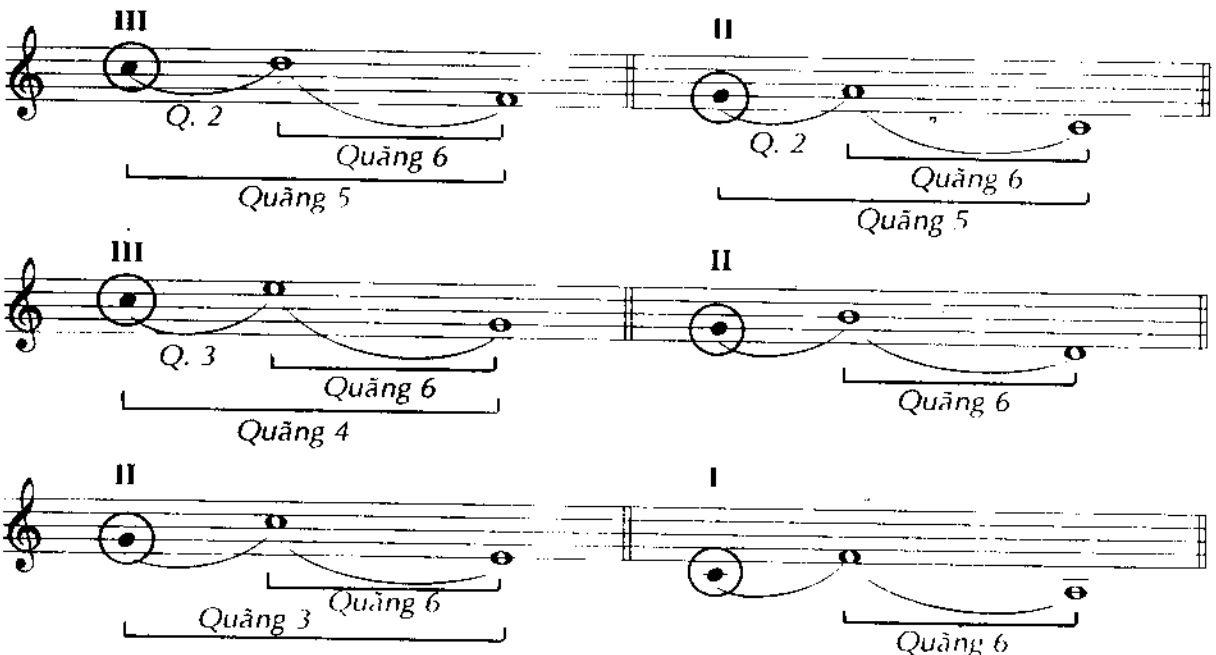
Trích đoạn nhạc "Giận mà thương" dân ca Nghệ Tĩnh.

Tập đi tập lại nhiều lần những câu nhạc dưới, áp dụng cần đàn căng chùn (kéo đẩy) quãng 4, quãng 5 trước khi đàn cả bài.

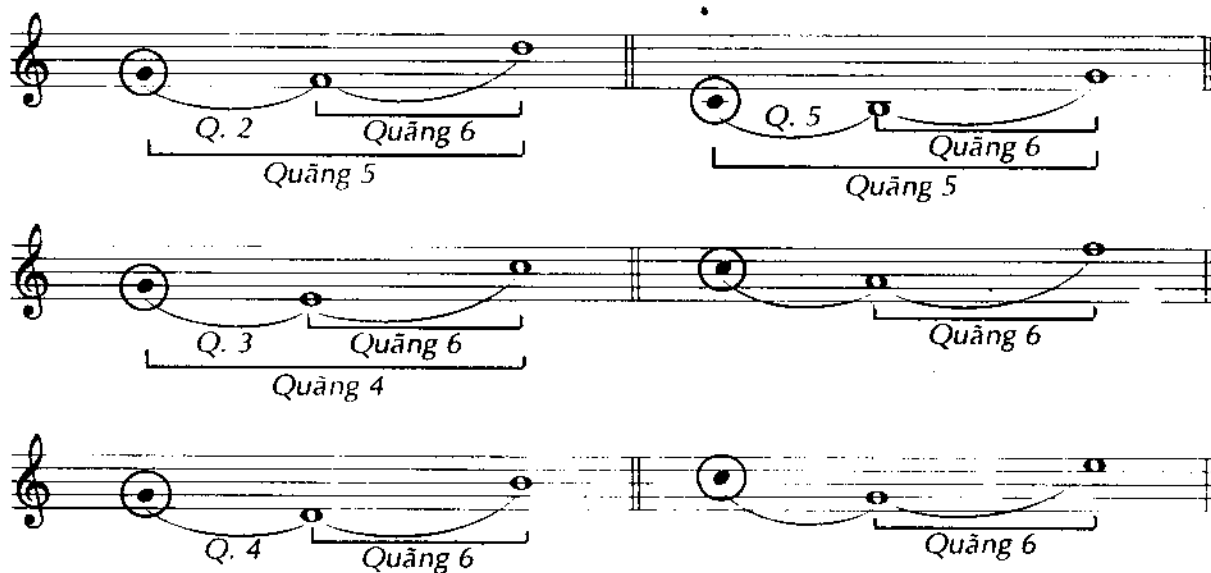


2. QUÃNG 6 :

a.) Từ điểm CHẠM GẤY ta nắn căng lên quãng 2, 3 rồi nắn chùn cần đàn xuống quãng 6 (kéo đẩy).



b.) Từ điểm CHẠM GẤY ta nắn chùn quãng 2, quãng 3, quãng 4 rồi nắn càng cần đàn lên quãng 6 (dẩy kéo)



BÀI TẬP 6



* Tập luyện cho tay nắn cần nhuần nhuyễn, thành thạo, tạo đôi tai nghe chuẩn xác.

GIẬN MÀ THƯƠNG

DÂN CA NGHỆ TĨNH

(BÀI ỨNG DỤNG QUẢNG 5 VÀ 6)

Vừa phải - Nhịp tự do

The musical score is written on seven staves in treble clef with a key signature of one flat (B-flat). The first staff begins with the tempo/mood marking 'Vừa phải - Nhịp tự do'. The score includes several interval markings: 'Quãng 5' (Interval 5) appears twice, and 'Quãng 6' (Interval 6) appears twice. Roman numerals I, II, and III are used to denote specific measures or groups of notes. The notation includes various note values (quarter, eighth, sixteenth notes), rests, and slurs. The final staff concludes with a first ending (marked '1.') and a second ending (marked '2.').

III
Quãng 5

III II Vào nhịp
Quãng 5

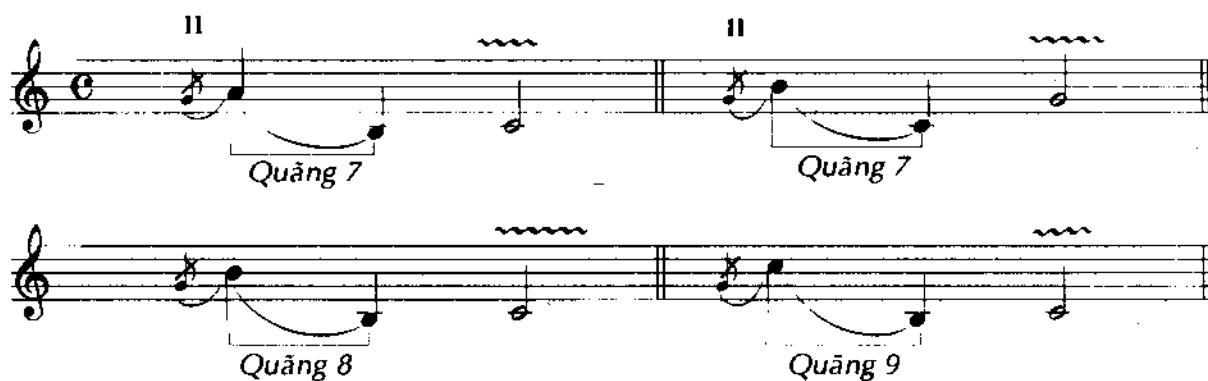
II II
Quãng 6

Quãng 6

1. 2.

3. QUÃNG 7 TRỞ LÊN :

Trường hợp nắn căng chùn, chùn căng (kéo dấy - dấy kéo) quãng 7 trở lên ít khi gặp, nhưng ta cũng cần biết, khi có trường hợp tương tự để bề xử lý.



BÀI TẬP 7



BÀI TẬP 8

Tập đi, tập lại nhiều lần câu nhạc dưới đây trước khi vào dàn cả bài.



LÝ CHUÔNG CHUÔNG

DÂN CA NAM BỘ
(BÀI ỨNG DỤNG)



A KỸ THUẬT TAY GẤY

Sử dụng những cú que gẩy sao cho linh hoạt, chạm đúng điểm nút, nâng tay chạm đồng thời cùng lúc gẩy tiếng đàn kêu trong và vang. Ta cần dành nhiều thời gian luyện tập phần kỹ thuật này.

- Gẩy 2 chiều que (xem lại quyển Đàn bầu căn bản).
- Vê (tremolo) : cổ tay lắc nhẹ nhàng.
- Búng : Ngón út chặn vào nút, ngón trở búng vào dây.
- Vỗ : Ngón cái tay cần vỗ vào cần đàn.
- Gõ : Que gõ vào dây đàn.

Bật : Ngón út tay phải bịt trên dây nơi mopin, ngón cái bật nhẹ vào dây.

- Pizz : Khi gẩy tay chạm không nâng lên.

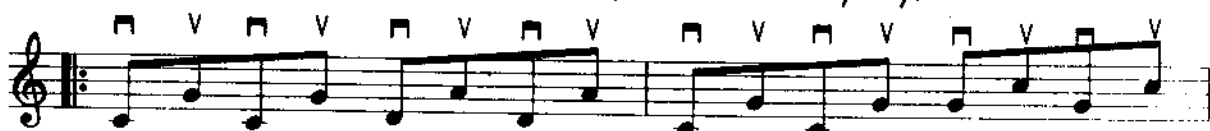
BÀI TẬP 9

(GẤY 2 CHIỀU QUE : Gẩy vào □ , hất ra V ,)

CÙNG ĐIỂM CHẠM GẤY



KHÁC ĐIỂM CHẠM GẤY (nhảy tay)



BÀI TẬP 10



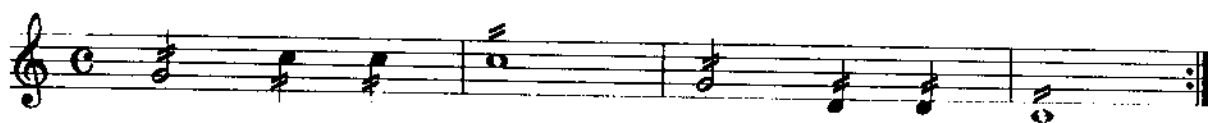
BÀI TẬP 11

Trích đoạn bài CÔ GÁI VÓT CHÔNG (Áp dụng vào thế gảy 2 chiều)



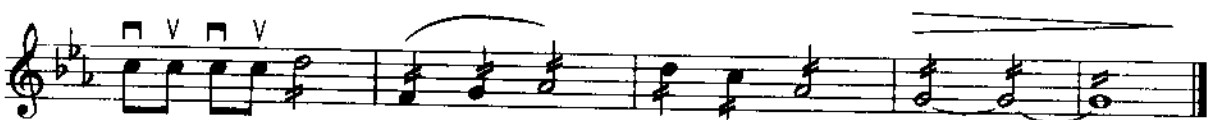
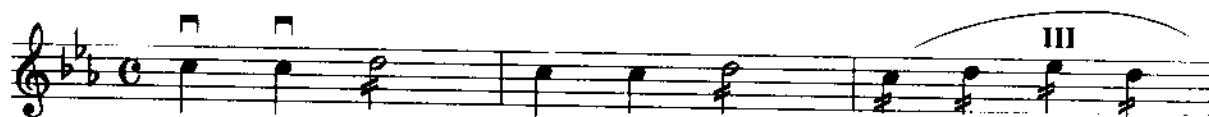
BÀI TẬP 12

Tập vê (tremolo). Cầm que gậy bằng hai ngón tay cái và trỏ cạnh bàn tay gậy đặt đúng nút (điểm chạm gậy) trên dây đàn sau đó bật que hất vào, hất ra liên tục với biên độ hẹp tạo cho cổ tay mềm mại. Mới đầu hơi mỏi, que gậy có thể bị rơi - rồi sau sẽ quen.



SAKURA

(HOA ĐÀO NỞ) Nhạc NHẬT BẢN



ĐÀN BẦU TRONG NHẠC CỔ TRUYỀN THỐNG VIỆT NAM

Nhạc cổ truyền thống Việt Nam có CUNG ÂM - ĐIỀU LUẬT rõ ràng. Nên chẳng - người đàn, ca, từ những CUNG ÂM - ĐIỀU LUẬT ấy thông qua tiếng đàn, lời ca phản ánh tâm hồn - bản sắc dân tộc của mình.

Người xưa dùng chữ nhạc Hò - Xự - Sang - Xê - Công - Liu - Ú... ứng với âm cao thấp tạo nên giai điệu, ngôn ngữ thanh âm mỗi vùng, miền trong cả nước. Các thanh âm ấy được luyện láy, rung vô, mổ dật... đã có quy định sẵn trong mỗi BẬC ÂM, HƠI ĐIỀU : BẮC, NAM, OÁN, ĐẢO, XUÂN, AI, NGŨ, LỄ... (coi lại phần Kỹ thuật tạo màu sắc âm thanh trang 29, 30 quyển "ĐÀN BẦU CĂN BẢN" và bản đối chiếu các hơi điệu phần sau).

NHẠC TRUYỀN THỐNG VIỆT NAM qua cây đàn bầu (đàn một dây) đều có thể thực hiện, diễn tả một cách tuyệt vời và hiệu quả. Đàn bầu ngân nga - ngân ngời giữ vị trí đưa hơi, đón giọng trong mọi thể loại âm nhạc : CHÈO, TUÔNG, LỄ NHẠC, đàn ca HUẾ, đàn ca TÀI TỬ - CẢI LƯƠNG, v.v...

Dưới đây là bảng chữ nhạc VIẾT TẮT, bảng đối chiếu HƠI ĐIỀU trong nhạc cổ truyền thống, bảng ký hiệu KỸ THUẬT diễn tấu đàn bầu :

BẢNG VIẾT TẮT CHỮ NHẠC

TÊN CHỮ NHẠC	VIẾT TẮT
Hò	H, h
Xự	X.
Sang	sg
Xê	X

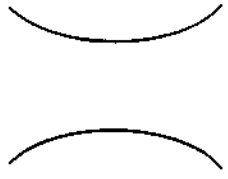
TÊN CHỮ NHẠC	VIẾT TẮT
Cống	C
Liu	L, l
Oan	O
Phan	ph

Song loan : SL

BẢNG ĐỐI CHIẾU CÁC "HƠI - ĐIỀU"

THANG ÂM HƠI-ĐIỀU		HÒ	XỰ (Y)	SANG	XÊ	PHAN, OÁN CÔNG	LIU
BẮC	BẮC	Λ	ΛΛΛ	Λ	ΛV	ΛΛΛ	Λ
	LỄ		ΛΛΛ	Λ	Λ	ΛΛΛ	Λ
	QUẢNG	ΛΛΛ	ΛV	ΛΛΛ		ΛV	ΛΛΛ
NAM	XUÂN	Λ Λ ΛV ΛV Λ	(XỰ) ΛΛΛ	ΛΛΛ ΛV ΛV Λ	ΛΛΛ ΛV ΛV Λ	Λ	ΛΛΛ ΛV ΛV Λ
	AI	Λ ΛV	Λ ΛV	ΛΛΛ ΛΛΛ ΛΛΛ	Λ ΛV	(PHAN) ΛΛΛ	Λ ΛV
	BẢO	Λ	ΛΛΛ	Λ	ΛΛΛ	Λ	Λ
OÁN		Λ ΛV		ΛΛΛ ΛΛΛ ΛΛΛ	Λ ΛV	(OÁN) ΛΛΛ	Λ ΛV
		1	2	3	4	5	1
			BIẾN ĐỔI			BIẾN ĐỔI	

BẢNG KÝ HIỆU KỸ THUẬT DIỄN TẤU ĐÀN BẦU

KỸ THUẬT	KÝ HIỆU	DIỄN GIẢI
Gẩy que vào		Chiều que gẩy vào thông thường
Gẩy que ra		Chiều que gẩy hất ngược ra
Dấu luyến		Có tác dụng kéo cần đàn lên, hoặc đẩy cần đàn xuống khi ta gẩy qua những nốt có dấu luyến...   <i>Gẩy, kéo cần đàn...</i>
Điểm chạm gẩy trên dây đàn bầu Ký hiệu bằng chữ La Mã	<i>I, II, III, IV, V, VI, VII</i>	Có bảy điểm nút để chạm tay vào rồi gẩy, tạo bồi âm (Son harmonique) trên sợi dây theo nguyên lý : Chạm trước - Gẩy sau
Rung nhanh		Sóng rung sắc nhọn tạo âm hột (Nhạc cổ Bắc Bộ : Chèo, Tuồng)
Rung chậm		Sóng rung cao, thưa, sâu (Nhạc cổ Trung Bộ : Ca Huế)
Rung mau nhuyển		Sóng rung thấp - Nhuyển (Nhạc cổ Nam Bộ)
Âm vỗ lên Âm vỗ xuống	 	Thời gian vỗ tay vào cần đàn còn tùy thuộc vào trường độ của âm được vỗ :
Bồi âm trên bồi âm	   	Gẩy xong ta chạm vào điểm nút phía trên sẽ có thêm một lần bồi âm nữa vút lên quãng 8 (Son + són)
Số câu	<i>(1) , (2) , (3)</i>	Số câu nhạc được ghi bằng chữ số : <i>(1) , (2) , (3) , v.v...</i>

KỸ THUẬT	KÝ HIỆU	DIỄN GIẢI
Âm láy		Âm gảy được kéo lên $\frac{1}{2}$ cung hoặc 1 cung Hiệu quả Hoặc sẽ là sẽ là
Vê que gảy (Tremollo)		Thường được sử dụng vào các nốt nhạc có trường độ dài
Tạo âm kêu khác thường, hoặc tiếng chuông		Gảy que vào bất kỳ chỗ nào trên dây đàn, ngoại trừ điểm nút của dây (I ; II ; III ; ...)
Que gảy âm thật của dây đàn		Có số 0 dưới nốt nhạc, que gảy bật vào dây sẽ tạo âm sắc xuống 1 quãng 8.
Pisstri...	Piss...	Tay chạm gảy, không nâng khỏi dây đàn (giữ lại để tạo âm bịt)

THANG ÂM - HƠI ĐIỀU

BẮC

Hò xự sang xê công liú

NĂM

Hò xừ sang xê phan liú

OAN

Hò xừ (Y) sang xê Oan liú

Biến động

Biến động

PHẦN BA

PHẦN THỰC HÀNH

DÂN CA

NHẠC CỔ

NHẠC MỜI TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC



QUA CẦU GIÓ BAY

Vừa phải ♩ = 66

Dân ca QUAN HỌ BẮC NINH



TRỐNG QUÂN

Vừa phải ♩ = 100

Dân ca ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ



SE CHỈ LUỒN KIM

Dân ca QUAN HỌ BẮC NINH

Vừa phải



INH LẢ ƠI

Dân ca THÁI - TÂY BẮC



LÝ CON KHỈ

Dân ca NAM BỘ

Nhanh vui



LÝ TÌNH TANG

Dân ca HUẾ

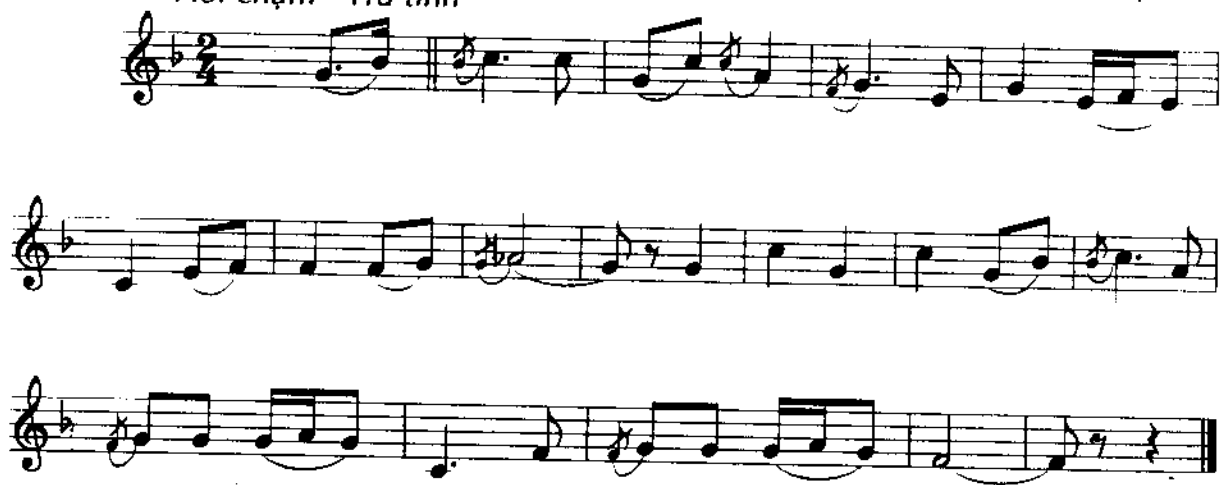
Buồn - Tưởng nhớ ♩ = 80



LÝ BA TRI

Hơi chậm - Trữ tình

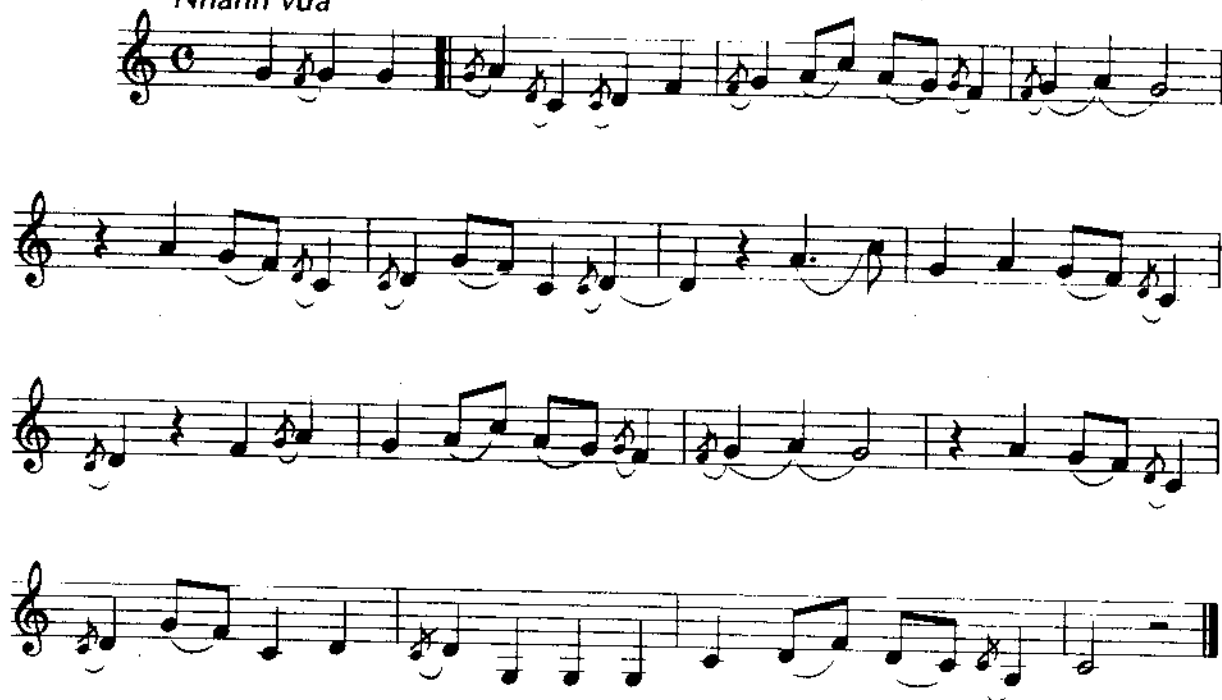
Dân ca NAM BỘ



LÝ CON SÁO

Nhanh vừa

Dân ca QUẢNG NAM



LƯU THỦY HÀNH VÂN

Nhạc : NAM BỘ

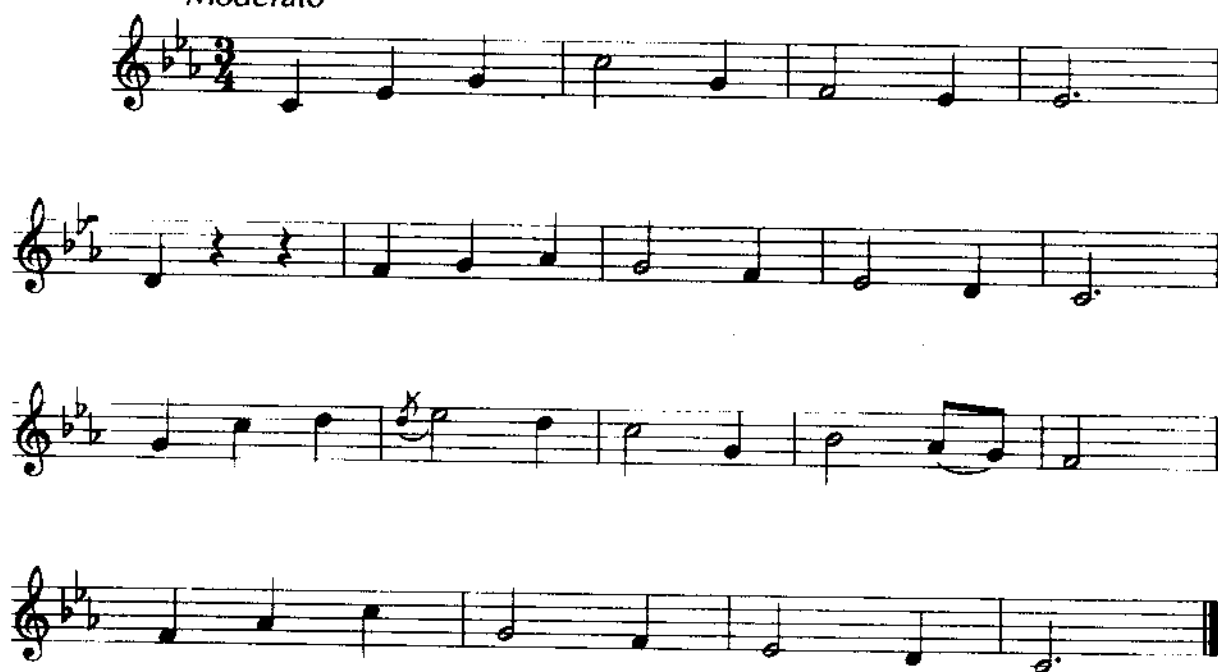
Vừa phải



ĐỒNG QUÊ

Dân ca NGA

Moderato



RU CON

Dân ca LÀO

Chậm vừa



CHÚC MỪNG SINH NHẬT (HAPPY BIRTHDAY)



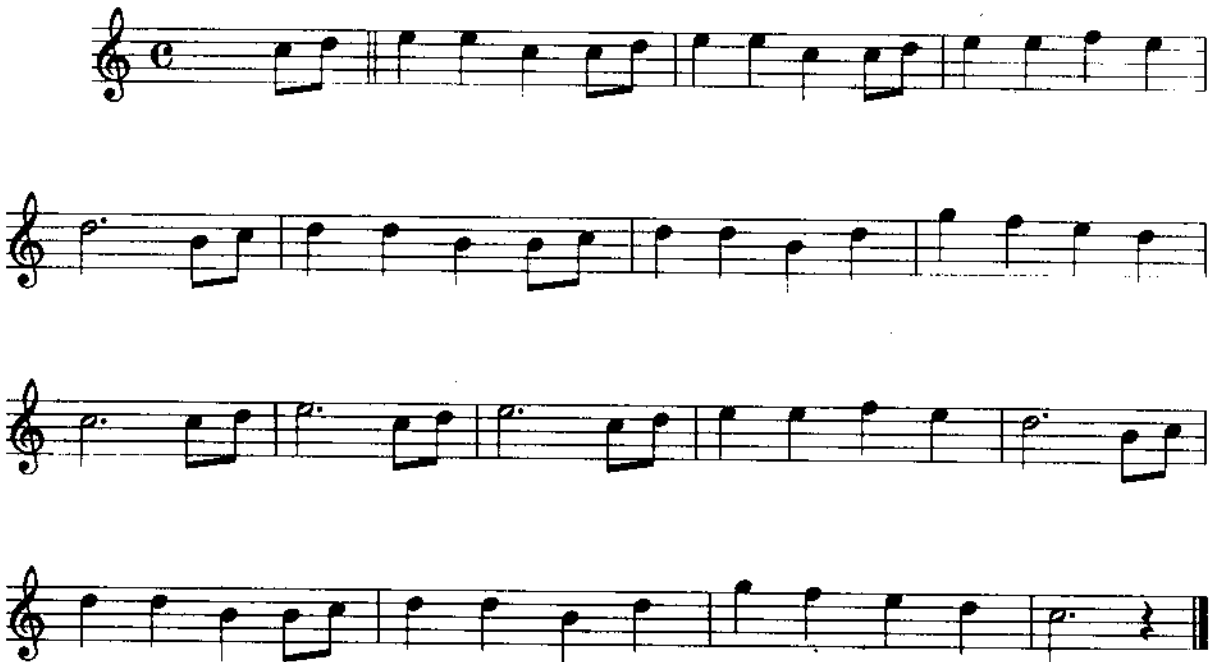
CHĂM XI

Dân ca CAMPUCHIA



HORAY ! HORAY !

Dân ca MỸ



CON CHIM NON

DÂN CA PHÁP

Vừa phải - Nhịp nhàng



JCHGING EMOL SPAZIERE

(NGÀY NÀO TÔI ĐI RONG CHƠI)

Dân ca ĐỨC



CLEMENTINE

(TÊN MỘT CÔ GÁI)

Dân ca Mỹ



JINGLE BELL

(TIẾNG CHUÔNG GIẢNG SINH)



GÀ RỪNG

(Trổ 1)

Nhạc CHÈO

Nhanh





xê xư u liu liu phan xê sang xê phan liu xê



liu xê sang hò xê sang xê xê phan liu liu phan



xê sang xê phan liu xê phan liu liu phan xê sang xê phan



liu phan liu liu xư xư xư sang xê



phan liu liu phan xư liu phan xê xư sang



xê xê sang xê phan liu phan xư liu phan

(Lưu không)



xê hò hò xư sang xê phan liu liu xư liu phan



xê sang xư sang xê hò liu liu

LÀN THẨM

(Trổ 1)

Buồn - Thương xót

Nhạc CHÈO



BA MƯƠI TẾT

(Trố 1)

Nhạc CHÈO

Chậm - Buồn thảm - Trách móc

phan phan xê phan liu u u u

xê u phan phan phan xê xê xê xê phan phan xê

(Lưu không)

xê u xê phan liu ú ú ú phan

.....)

xê u phan phan sang xê phan xê liu liu

ú sang xê phan phan liu ú xê xê

xê phan u phan liu xê xê xử sàng xê

xử sàng xê xử xê xê sang xê xê phan phan xê

(Lưu không)

xê ú xê phan liu ú ú u phàn xê (Còn nữa)

TÒ VÒ

(Trổ 1)

Nhạc CHÈO

Buồn - Thương cảm

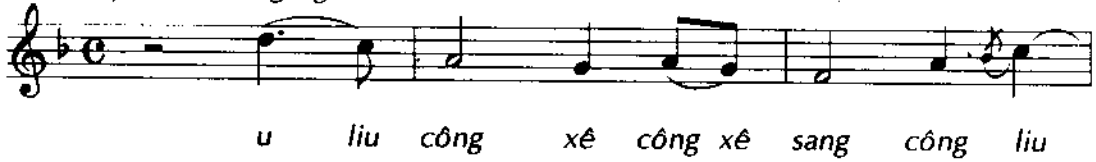


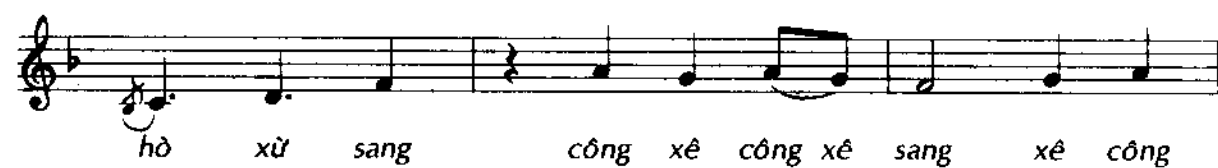
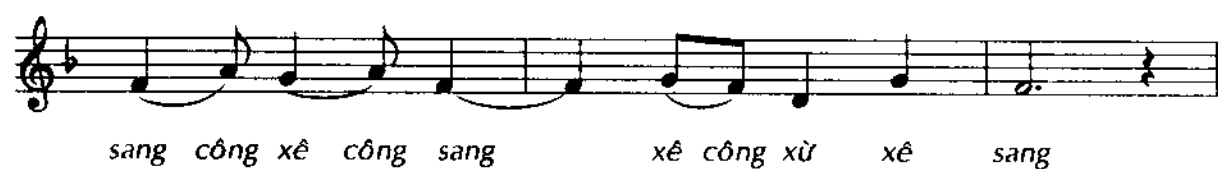
LONG NGÂM

(Rung : Re, La)

Nhạc LỄ HUẾ

Vừa phải - Trang nghiêm ♩ = 92





TỨ ĐẠI CẢNH

Nhạc HUẾ



sg xự sg líu c sg xữ xể hò xữ xể hò

sg c xể sg hò xể xự xể sg sg hò xự sg

xể c xể c xể sg liu hò xể liu líu c xể c xể sg c líu

xể liu sg u liu xể c xể c xể sg liu c xể c xể

sg c xể sg xể hò c hò xữ sg líu c xể sg xể hò xể hò xể

sg xể sg, sg hò xự sg xể c c xể sg líu hò xể liu

líu c xể c xể sg sg líu xể líu sg u liu xể

c c sg liu u c xể c xể sg líu c sg xể líu c xể sg xể

xự c xê sg xê hò c xự hò c xự sg xê c xê

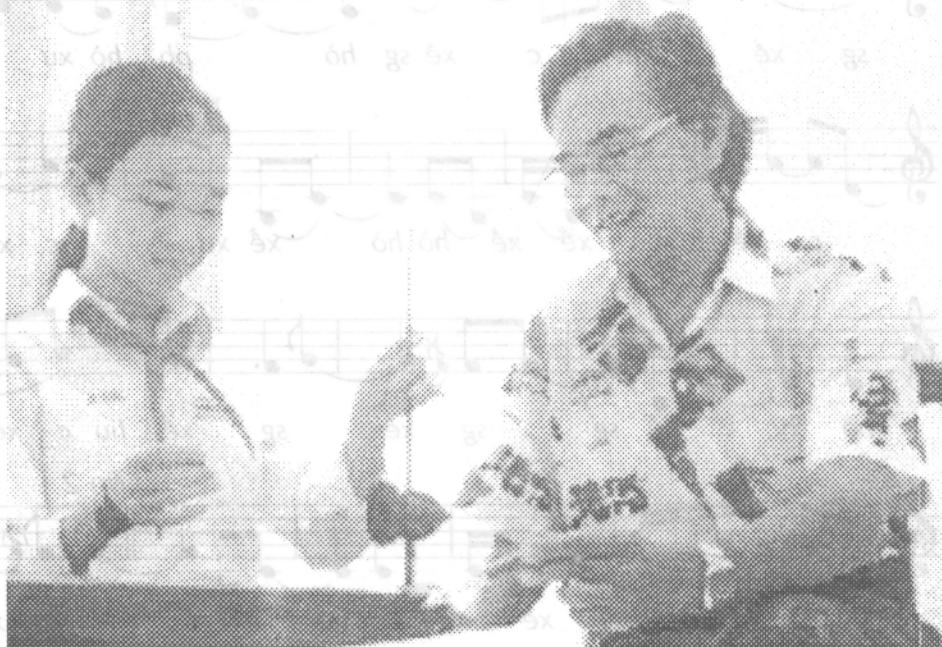
sg xừ sg líu c xê líu sg liu líu c xê c xê sg xự

sg hò, phàn xừ xê sg xê xự xê hò phàn xự sg

xê hò, liu u liu c sg xê liu ú c xê c xê sg xự sg xê liu.

Nhạc sĩ BÙI LÂM đang hướng dẫn học trò

Trong tập này chúng tôi có trích dẫn một số các bài nhạc hay của các tác giả nổi tiếng để làm thí dụ cho nhạc sinh, cũng có trường hợp xin phép được chuyển âm một số bài để cho dễ đàn. Xin chân thành cảm ơn các tác giả.



NAM BÌNH

(LỚP 1)

Nhạc HUẾ

Chậm - Buồn

Xế liu liu xế sg xứ hò xế xế hò hò

xế sang sa sg xế sg c xế sg xế xứ xế hò

ph hò xứ hò sg xế xứ xế hò hò xế sg xế sg

II xế sg xứ hò xế sg sg xế sg c xế

sg xế liu c xế sg hò ph hò xứ sang hò xứ

II c xế sg hò xế xế hò hò xế xứ sg c xế sang xứ

hò hò xế sg sg xế sg xế liu c xế sg hò xứ hò xứ

Lớp 2 sg xế xứ hò xế xế hò xế sg sg xế sg xế c xế, (Còn nữa)

QUẢ PHỤ

7 LỚP - Đàn LỚP 1 và LỚP 4
(Hơi oán)

Nhạc HUẾ

Buồn - Nỗi nùng ♩ = 58

Lớp 1

Xê ho ho xư sg công xê sảng sảng

xê xê ho xê xê sg xê xê xê sg xê sang

xê sg xê xê xê sang sang công xê

xư hò xư công liu công xê xư hò xư sang xê

xư hò hò xê xê xư sang xê

xê xê sg xê sg xê xê xê sg xê

Lớp 4



sang Liu phan liu phan liu liu phan liu phan xé



liu ú liu liu Hò hò xé



sg xư sg sg xé sg xé sang sang xé xé



xé sg xé sang sang xé công xé xư hò xư



công liú công xé xử hò xử sang xé



xé liu liu công công xé xử hò xử



sang xé xé xử xé hò xư xư



Lớp 5

hò phan xử xé hò hò

(Còn nữa)

LƯU THỦY TRƯỜNG

(32 câu nhịp 4) - Đàn lớp 1

(Rung : Re, La)

Nhạc : NAM BỘ

(Câu 1) Là hò là hò sang là hò xê (SL) (SL)

(Câu 2) sg c xê sg hò là xự sg xê xự liú c xê sg liú c xê (SL) (SL)

(Câu 3) sg c xê sang xê xê liú liú xê sang hò xê (SL) (SL)

(Câu 4) sg c xê sg hò hò xê sg hò phàn hò hò xự sg c c xê (SL) (SL)

(Câu 5) sg xê sg hò xự sg xê sg c liú xê xê sg xự hò c (SL) (SL)

(Câu 6) xê xê sg xự hò xự hò xê sg hò phàn hò hò xự sg c xê c (SL) (SL)

(Câu 7) sg xê sg hò xự sg xê c liú xê xê sg xự hò c (SL) (SL)

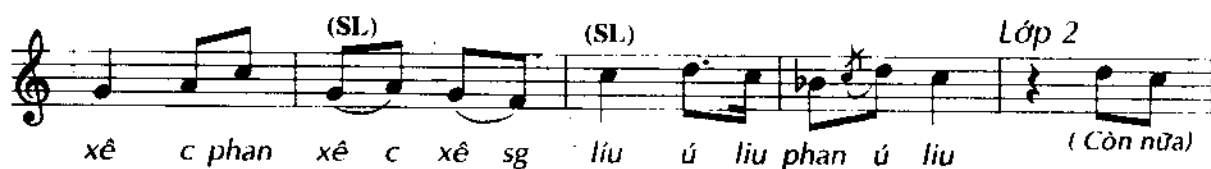
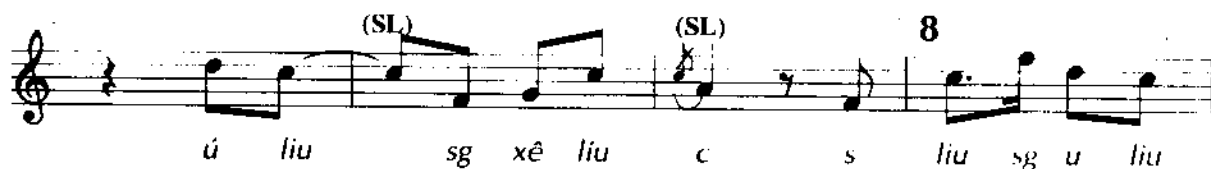
(Câu 8) xê liú xự hò xự xê ú liú sg ú liú công xê liú liú liú công (SL) (SL) **Lớp 2**
(Còn nữa)

NGŨ ĐỐI HA

(38 câu nhịp 4) - Đàn lớp 1

Vừa phải - Trang nghiêm

Nhạc lễ NAM BỘ



TIỂU KHÚC

(10 câu)

Nhạc lễ NAM BỘ

1
Hò xê phan xê sg xự xê sg xự hò xự sg xê

2
Liu phan liu

3
liu phan sg hò phan phan sg phan xê sg

4
xự sg hò xự sg hò xê phan xê sg xự liu phan xê phan liu sg

5
ú, sg xê phan liu sg u liu u liu sg xê phan liu liu phan

6
sg xê phan

7
xê phan liu phan u liu phan liu ú liu phan

8
liu phan xê phan liu sg u Hò xê phan xê sg xự ú liu

9
phan xê sg xê sg ú ú phan ú liu xự hò xê phan

10
sang. Hò sang liu xự sg xê liu phan xê phan sg (Còn nữa)

PHÚ LỤC

Đàn lớp 1
(Rung : Re, La)

(Lớp 1)

Nhạc : NAM BỘ

Nhanh vừa 1

Xê u liu sg u liu c sg liu

2

liu c ú liu c liu công u

3 4

Xê u liu u u liu u sàng

5

liu liu sàng u xế sg u sg liu, sang

6

liu liu sàng liu công liu liu công liu xê sàng liu

xự sàng xê u liu xế công sàng liu

7

liu công liu liu công liu công liu u sang

8

liu liu sàng ú. Xế sáng u sáng liu...

Lớp 2
(Còn nữa)

NAM XUÂN

(Nhịp tư)

HÒA TẤU : BẦU - KÌM

* Riêng hai bản NAM XUÂN và TỬ
ĐẠI OÁN - mới đầu ta nên tách riêng
đàn từng bản cho thành thạo rồi mới
hòa cùng nhau.

Bản đàn kìm : VĂN SƠN

Lớp 1

BẦU

KÌM

C xê sg sang sang c xê sg hò

(SL)

(SL)

2

liu sg sg liu c xê sg sg xế xế xế liu sg xê sg

(SL)

(SL)

sang liu xê sg sg liu c xê sg Xế sg

3 (SL)

liu liu sàng sàng liu phan liu liu sàng

(SL) 4

xê xê xê sg phan liu phan sàng liu xê sg

(SL) (SL) 5

sg liu c xê sàng liu c xê sg xê sg xê xê

(SL) (SL)

xê sàng sàng liu liu liu sàng xê xê phan liu

6 (SL)

liu ph sg xê ph liu ph sg liu xê sang sg liu c xê sáng

(SL) 7

liu c xê sg sg c xê sg xữ phàn liu liu ph

(SL) (SL) 8

xê xê ph liu xê sang liu xê xê sg u liu sg u u liu

(SL) (SL)

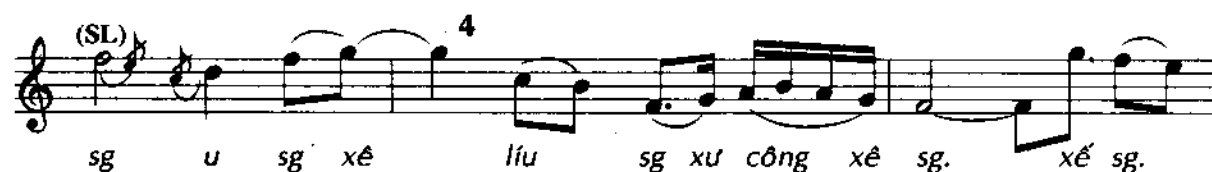
phan liu xê sang xê liu.

NAM AI

(12 câu)

Chậm - Buồn

Câu 1



6
liu sg xê c xê sg liu sg xư sg liu c xê sg

(SL) 7
liu c xê xư c xê c sg xư liu liu xê c

(SL) (SL) 8
xê c xê sg xư liu liu ú liu công liu công xê

(SL) (SL)
sàng liu sàng xư xê sàng xư liu Công xê

9
sang sang xư xê xê sàng c xê xư xê sg xư

(SL) 10
xê liu xê sg xư sg xê xư sang xê sg xư

(SL) (SL) 11
c xê xê xư sang liu xê c xê xư xê xê sg xư

(SL) (SL)
liu liu công xê xư công xê công sang xư liu liu ú liu

12
công xê liu công xê sàng xê sg xư c xê sg xư sàng.

TỨ ĐẠI OÁN

(Nhịp 8)

HÒA TẤU BẦU - KÌM

Bản đàn Kim : VĂN SƠN

Chậm - Buồn Câu 1

BẦU

KÌM

Xê sang

(SL)

liu liu oan liu xê xế sg xư liu liu liu xê

(SL) Câu 2

xê sang liu liu oan xê xê oan liu liu liu oan xê

xê sang liu liu oan xư c xê c xê sg c xê liu liu c xê xê oan

(SL)

liu liu liu liu oan xê xê sg xư xê xư xê liu oan

(SL) Câu 3

liu xê liu liu liu xê xê sang liu liu oan

xử sg xê c xê sg c xê liu liu c xê xê oan liu liu liu liu oan

(SL) (SL) Câu 4

xê xê sg xê xử xê liu oan liu xê

liu lú liu liu oan xê liu oan liu liu xê liu xê sang

liu xê liu liu oan liu liu xê sang (SL)

liu xê liu công xê sang xư công xê sàng xê sang (SL) Câu 5

xê sang liu sàng xê công xê sang

(SL)

liu liu liu liu oan xê công xê xê sg liu xê xê sang

(SL) Câu 6

sang hò xê xê sang xê xư xê xê sang

liu xê oan liu liu oan xư sang xê công

(SL) (SL)

xê liu liu liu công xê sg xư sang.

VỌNG CỔ

(Nhịp 32)

(CÂU 1 & 2)

Câu I (từ nhịp thứ 16)

The musical score is written on seven staves in treble clef with a 2/4 time signature. The notation includes various musical symbols such as notes, rests, slurs, and dynamic markings. Measure numbers 16, 20, 24, 28, and 32 are indicated above the staves. The score is divided into two sections: Câu I and Câu II.

Câu I (từ nhịp thứ 16)

20 III

24 (SL)

28

32 (SL)

Câu II : 1

4

8

12

16

Pizz...

20

24

(SL)

28

32

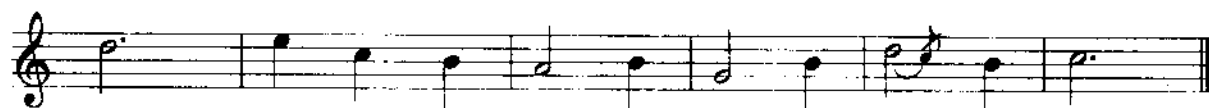
Cầu III...

(SL)

II

CON KÊNH XANH XANH

Sáng tác : NGÔ HUỖNH



MẸ YÊU CON

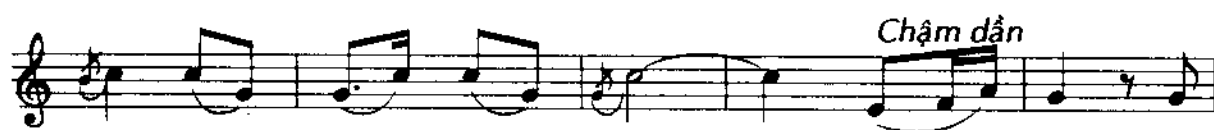
Sáng tác : NGUYỄN VĂN TÝ

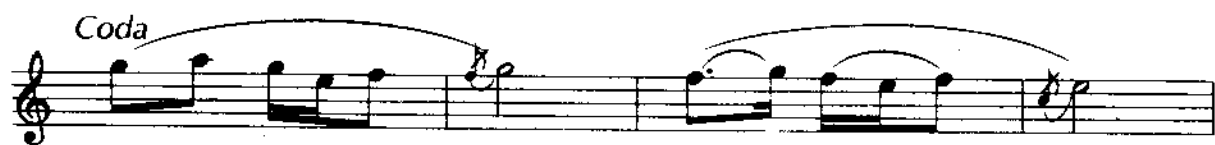
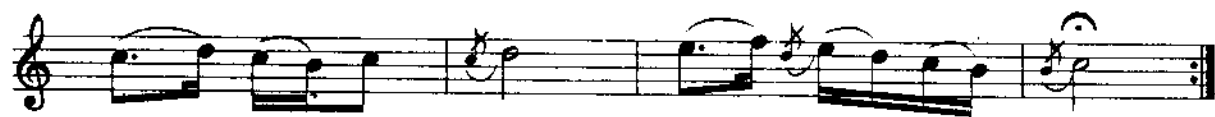
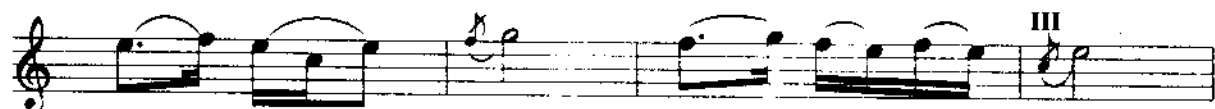
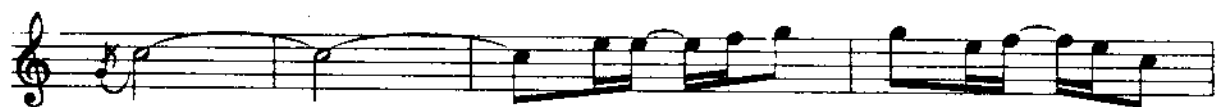
Chậm vừa - Tươi sáng



BÓNG CÂY KỶNIA

Sáng tác : PHAN HUỲNH ĐIỀU





HỒ CHÍ MINH ĐẸP NHẤT TÊN NGƯỜI

Sáng tác : TRẦN KIẾT TƯỜNG

Chậm vừa

The musical score is written on eight staves in G major (one sharp) and 2/4 time. The tempo is marked 'Chậm vừa' (Moderato). The score includes various musical notations such as treble clef, key signature, time signature, and dynamic markings. The first staff begins with a treble clef, a key signature of one sharp (F#), and a 2/4 time signature. It features a series of eighth and sixteenth notes, with a crescendo (cresc) and decrescendo (decresc) marking. The second staff continues the melody with similar rhythmic patterns. The third staff includes a mezzo-forte (mf) marking and a crescendo (cresc). The fourth staff shows a change in rhythm with some quarter notes. The fifth staff continues the melodic line. The sixth staff includes a mezzo-forte (mf) marking and a crescendo (cresc). The seventh staff features a decrescendo (dim) marking and ends with a double bar line. The eighth staff concludes the piece with a mezzo-forte (mf) and piano (p) marking.

p *cresc* *decresc* *p*

mf *cresc*

mf *cresc*

dim

mf *p*

DIỄM XỬA

Sáng tác : TRỊNH CÔNG SƠN



LƯU Ý :

Tay cần sử lý thật vững vàng những trường hợp nấn chùn (dây)
những âm có trường độ ngân dài.

TIẾNG ĐÀN BẦU

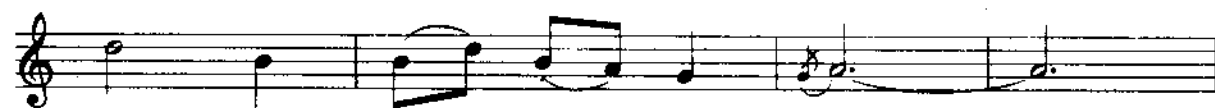
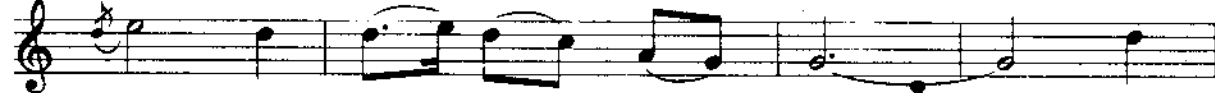
Nhạc : NGUYỄN ĐÌNH PHÚC

Chuyển biên : VĂN THẢO

Dạo - Nhẹ nhàng



Vào hát



v

Pizz 8 vv...

II

1.

2.

LÀNG TÔI

Sáng tác : CHUNG QUÂN



TRĂNG MƠ BÊN SUỐI

Sáng tác : LÊ MỘNG NGUYỄN

The musical score is written for a single melodic line in G major (one sharp) and 4/4 time. It consists of eight staves. The first staff begins with a treble clef, a key signature of one sharp (F#), and a common time signature 'C'. The music features various note values including eighth, quarter, and half notes, with some measures containing slurs and fingerings (I, II, 3). The piece concludes with a double bar line on the eighth staff.

BIỆT LY

Sáng tác : DZOÃN MÃN





SUỐI MƠ

Sáng tác : VĂN CAO



Ở NGHĨA SINH THÀNH

Sáng tác : DƯƠNG THIỆU TƯỚC

1

1

3

1.

1

2.

1

mp

1

3

1

Rall...

ĐÊM TÀN BẾN NGỰ

Sáng tác : DƯƠNG THIỆU TƯỚC





XIBONEY

Nhạc CUBA

Calypso

The musical score is written for a single melodic line in 2/4 time, featuring a key signature of two flats (B-flat and E-flat). The notation includes various musical symbols such as treble clefs, notes, rests, and dynamic markings. The score is organized into six staves, with first and second endings indicated by '1.' and '2.' respectively. The piece is labeled 'Calypso' and 'XIBONEY'.

I II

II 1. I I 2.

I

II II

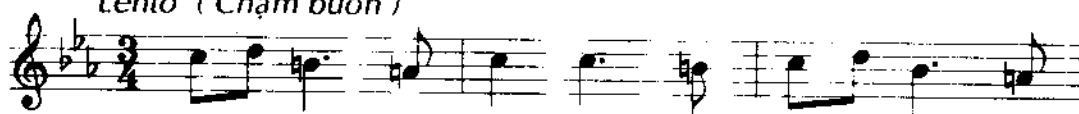
I



BACK TO SORRIENTO

Sáng tác : E. CURTISS

Lento (Chậm buồn)



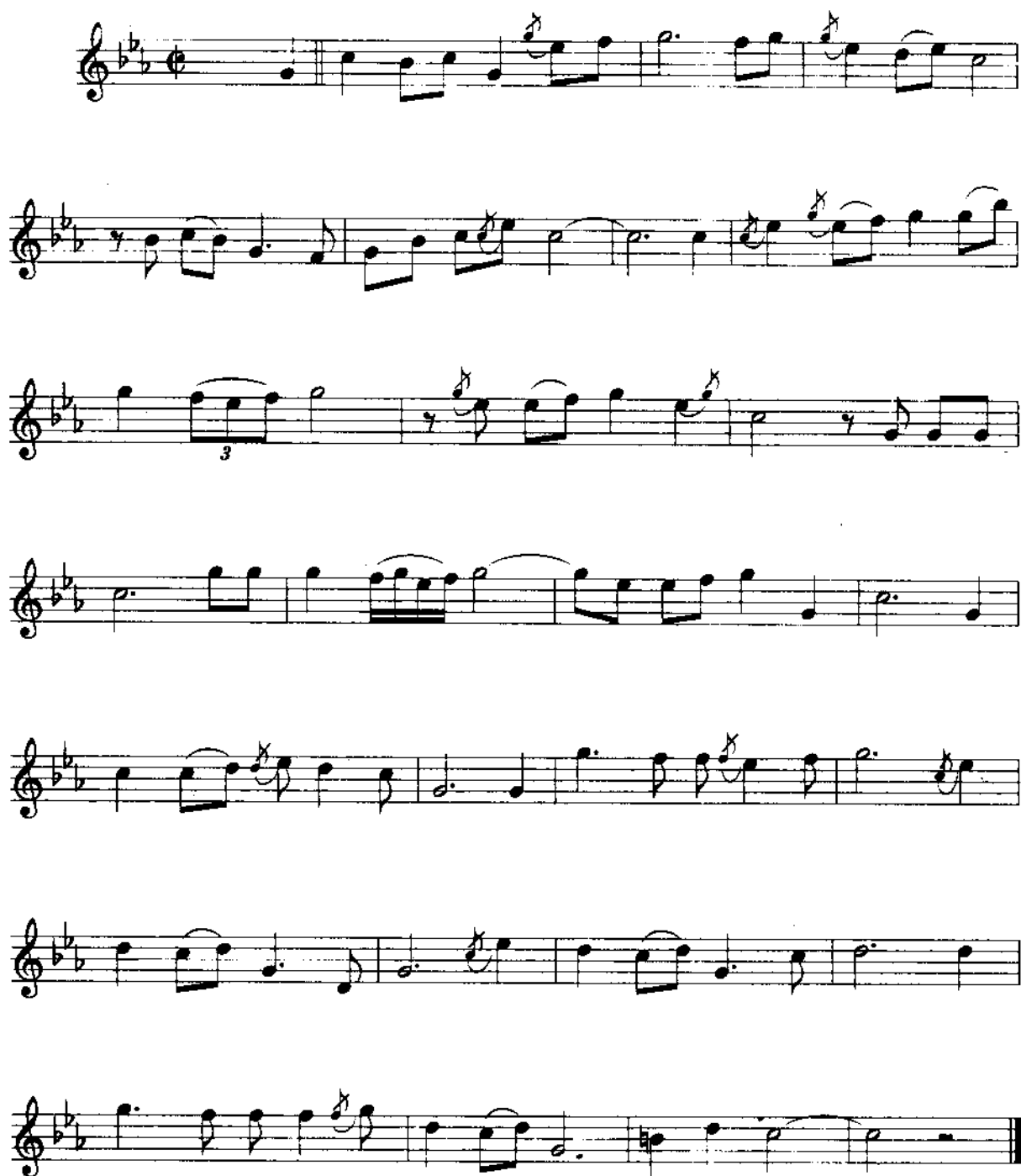
Dạo nhạc.....



The image displays a page of musical notation, likely for a piano or violin, consisting of eight staves. The notation is written in a single system, with each staff containing a sequence of notes and rests. The key signature is B-flat major (two flats). The time signature is not explicitly shown but appears to be 4/4 based on the note values. The notation includes various musical symbols such as notes, rests, and dynamic markings like *p*, *mf*, and *pp*. There are also first and second endings marked with 'I' and 'II'. The first staff begins with a half note, followed by a double bar line, then a series of eighth and sixteenth notes. The second staff features a half note, followed by a series of eighth and sixteenth notes, and a half note. The third staff starts with a half note, followed by a double bar line, then a series of eighth and sixteenth notes, and a half note. The fourth staff begins with a half note, followed by a series of eighth and sixteenth notes, and a half note. The fifth staff starts with a half note, followed by a series of eighth and sixteenth notes, and a half note. The sixth staff begins with a half note, followed by a series of eighth and sixteenth notes, and a half note. The seventh staff starts with a half note, followed by a series of eighth and sixteenth notes, and a half note. The eighth staff begins with a half note, followed by a series of eighth and sixteenth notes, and a half note.

BẾN XUÂN

Sáng tác : VĂN CAO



HỒI TƯỢNG

Sáng tác : BÙI LÃM

Andantino

The musical score is written for a single melodic line in 2/4 time, marked 'Andantino'. It consists of six staves of music. The first staff begins with a treble clef and a 2/4 time signature. The melody is composed of eighth and sixteenth notes, with some measures containing rests. The second staff continues the melody with similar note values. The third staff features a series of eighth notes. The fourth staff continues the melodic line. The fifth staff shows a mix of eighth and sixteenth notes. The sixth staff concludes the piece with a final melodic phrase.



Nhanh dần

ff

Cadenza

A Tempo

The musical score consists of nine staves of music in treble clef. The first staff begins with a treble clef and a key signature of one flat (B-flat). The tempo marking "Nhanh dần" (Ritardando) is placed above the staff. The music features a series of eighth and sixteenth notes, with a repeat sign and a double bar line. The second staff continues the melodic line, ending with a double bar line and the dynamic marking *ff* (fortissimo). The third staff begins with a treble clef and a key signature of one flat. It features a cadenza section, indicated by the word "Cadenza" above the staff. The music includes slurs, ties, and various note values. The fourth staff continues the melodic line. The fifth staff features a treble clef and a key signature of one flat. The sixth staff begins with a treble clef and a key signature of one flat. It features a tempo change to "A Tempo", indicated by the text above the staff. The music includes slurs, ties, and various note values. The seventh staff continues the melodic line. The eighth staff features a treble clef and a key signature of one flat. The ninth staff continues the melodic line, ending with a double bar line.

CUNG ĐÀN ĐẤT NƯỚC

Sáng tác : XUÂN KHẢI

Ad libitum

ff

Moderato

1.

This page contains ten staves of musical notation in a single system. The notation is written on a grand staff (treble and bass clefs) with a key signature of two flats (B-flat and E-flat). The first staff begins with a first ending bracket, followed by a second ending marked '2.' with a repeat sign. The music features various rhythmic patterns, including eighth and sixteenth notes, and rests. Dynamics are indicated by 'p' (piano) and 'f' (forte). The notation includes slurs, ties, and repeat signs.

100

DÒNG KÊNH TRONG

Sáng tác : HOÀNG ĐẠM

Andantino

The musical score consists of eight staves of music. The first staff begins with a treble clef, a key signature of two flats (B-flat and E-flat), and a 2/4 time signature. The tempo marking *Andantino* is placed above the first staff. The melody is written in a single line, featuring various note values including quarter, eighth, and sixteenth notes, as well as rests and slurs. The tempo changes to *Allegro* on the seventh staff, indicated by the word *Allegro* above the staff and *pizz* (pizzicato) below it. The final staff includes first and second endings, marked with '1.' and '2.' above the staff.

pizz

cadenza

rit

A Tempo

3/4

2/4

A Tempo

Rall...

TRỐNG CƠM

Dân ca QUAN HỌ BẮC NINH

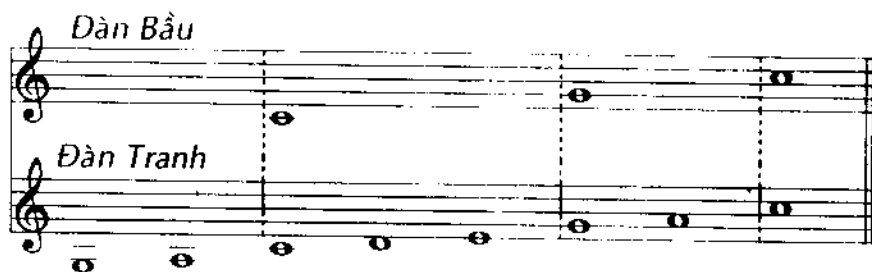
ĐÀN BẦU

ĐÀN TRẠNH

The musical score is written for two instruments: Đàn Bầu (Bầu) and Đàn Tranh (Tranh). It consists of four systems of two staves each. The first system is labeled 'ĐÀN BẦU' and 'ĐÀN TRẠNH'. The music is in 2/4 time and features a mix of eighth and sixteenth notes, often beamed together, with some rests and ties. The notation is in treble clef for both instruments.



HỆ THỐNG DÂY :



TRÔNG CHỜ

DÂN CA QUAN HỌ BẮC NINH

ĐÀN BẦU

ĐÀN TRẠNH

The musical score is written for two instruments: Đàn Bầu (Monochord) and Đàn Tranh (Zither). The key signature is one flat (B-flat major) and the time signature is 2/4. The score is divided into three systems. The first system shows the beginning of the piece. The second system continues the melody. The third system shows a more complex rhythmic pattern with sixteenth notes.



HỆ THỐNG DÂY

Đàn Bầu

Đàn Tranh

The image shows musical notation for two instruments: Đàn Bầu and Đàn Tranh. The Đàn Bầu part is on a single staff with a treble clef, showing a sequence of notes. The Đàn Tranh part is on a single staff with a bass clef, showing a sequence of notes. The notation is in a key with one flat (B-flat).

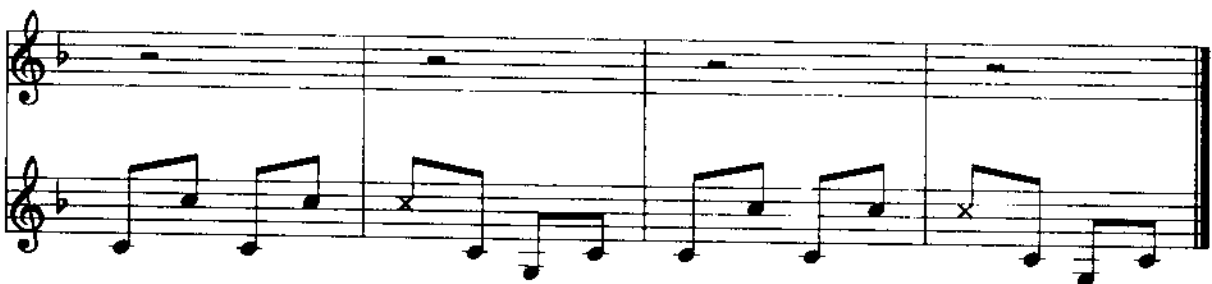
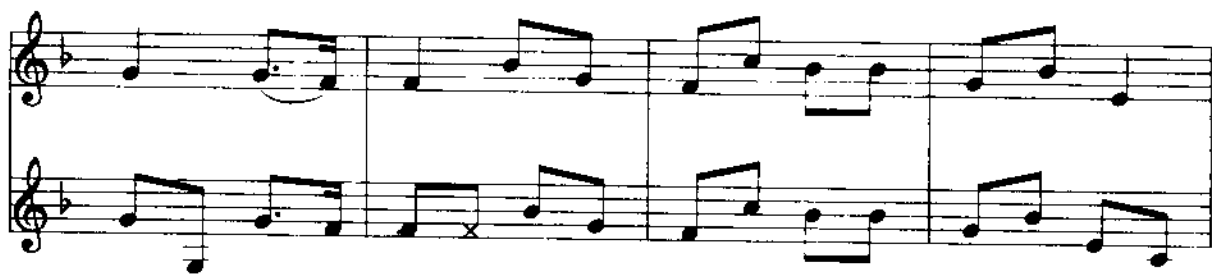
LÝ CẢI MƠN

DÂN CA NAM BỘ

ĐÀN BẦU

ĐÀN TRẠNH

The musical score is written for two instruments: Đàn Bầu (Vietnamese zither) and Đàn Tranh (Vietnamese zither). The score is in 2/4 time and B-flat major. It consists of four systems of two staves each. The first system is labeled 'ĐÀN BẦU' and 'ĐÀN TRẠNH'. The second system continues the melody. The third system continues the melody. The fourth system continues the melody. The score is written in treble clef with a key signature of one flat (B-flat) and a time signature of 2/4. The melody is simple and melodic, typical of traditional Vietnamese folk music.



HỆ THỐNG DÂY :



MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	03
LỜI NÓI ĐẦU	05
PHẦN MỘT	06
GIỚI THIỆU CÂY ĐÀN BẦU - THÀNH PHẦN CẤU TRÚC ĐÀN BẦU	06
CÁC KIỂU CẦN ĐÀN - CÁC KIỂU BẦU ĐÀN	07
TRỤC LÊN DÂY - CÁC KIỂU QUE GẤY	08
NHỮNG KỸ THUẬT SỬ DỤNG ĐÀN BẦU - TƯ THẾ NGỒI ĐÀN	09
KỸ THUẬT TAY PHẢI (TAY GẤY)	11
CÁCH CẦM VÀ CÔNG DỤNG CỦA QUE GẤY	11
NGUYÊN LÝ CỦA TAY GẤY - CÁCH GẤY ĐÀN BẦU	12
KỸ THUẬT TAY TRÁI	19
CÁCH CẦM VÀ SỬ DỤNG CẦN ĐÀN - VỊ TRÍ TAY CẦM	19
PHẦN HAI	21
KỸ THUẬT NẤN CĂNG - NẤN CHÙN - THUẬN TAY VÀ NGƯỢC ĐẢO TAY	21
BÀI TẬP 1 - NẤN CĂNG (KÉO) LÊN QUĂNG 5	21
BÀI TẬP 2 - NẤN CHÙN (ĐẨY) CẦN ĐÀN XUỐNG QUĂNG 5	22
BÀI TẬP 3 - KẾT HỢP NẤN CĂNG - CHÙN	22
BÀI TẬP 4 - BÀI TẬP 5 - BÀI TẬP 6	23
BÀI ỨNG DỤNG QUĂNG 5 VÀ 6 - GIẬN MÀ THƯƠNG	26
BÀI TẬP 7 - QUĂNG 7 TRỞ LÊN	27
BÀI TẬP 8 - BÀI TẬP 9 - BÀI TẬP 10 - BÀI TẬP 11 - BÀI TẬP 12	28
ĐÀN BẦU TRONG NHẠC CỔ TRUYỀN THỐNG VIỆT NAM	32
BẢNG VIẾT TẮT CHỮ NHẠC	32
BẢNG ĐỐI CHIẾU CÁC HƠI ĐIỀU	33
BẢNG KÝ HIỆU KỸ THUẬT DIỄN TẤU ĐÀN BẦU - THANG ÂM - HƠI ĐIỀU	34
PHẦN BA	36
PHẦN THỰC HÀNH : DÂN CA - NHẠC CỔ - NHẠC MỚI	36
QUA CẦU GIÓ BAY - TRỐNG QUÂN	37
SE CHỈ LUỒN KIM - INH LẢ ƠI	38
LÝ CON KHỈ - LÝ TÌNH TANG	39
LÝ BA TRI - LÝ CON SÁO	40
LƯU THỦY HÀNH VÂN - ĐỒNG QUÊ	41
RU CON - CHÚC MỪNG SINH NHẬT	42
CHĂM XI - HORAY ! HORAY !	43
CON CHIM NON - JCHGING EMOL SPAZIERE	44
CLEMENTINE - JINGLE BEEL	45
GÀ RỪNG	46

MỤC LỤC

LÀN THẨM	48
BA MƯƠI TẾT	49
TÒ VÒ	50
LONG NGÂM	51
TỨ ĐẠI CẢNH	53
NAM BÌNH	56
QUẢ PHỤ	57
LƯU THỦY TRƯỜNG	59
NGŨ ĐỐI HA	60
TIỂU KHÚC	61
PHỦ LỤC	62
NAM XUÂN	63
NAM AI	66
TỨ ĐẠI OÁN	68
VỌNG CỔ	72
CON KÊNH XANH XANH	74
MẸ YÊU CON	75
BÓNG CÂY KƠIA	76
HỒ CHÍ MINH ĐẸP NHẤT TÊN NGƯỜI	78
DIỄM XƯA	79
TIẾNG ĐÀN BẦU	80
LÀNG TÔI	82
TRĂNG MỜ BÊN SUỐI	83
BIỆT LY	84
SUỐI MƠ	86
ƠN NGHĨA SINH THÀNH	87
ĐÊM TÀN BẾN NGỰ	88
XIBONEY	90
BACK TOSORRIENTO	92
BẾN XUÂN	94
HỒI TƯỢNG	95
CUNG ĐÀN ĐẤT NƯỚC	98
DÒNG KÊNH TRONG	101
TRỒNG CƠM	104
TRÔNG CHỜ	106
LÝ CÁI MƠN	108
MỤC LỤC	110

NHÀ XUẤT BẢN ÂM NHẠC

ĐÀN BẦU

NÂNG CAO

BIÊN SOẠN
BÙI LẮM

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN
NHẠC SĨ
TẠ TUẤN

CHỊU TRÁCH NHIỆM BẢN THẢO VÀ BIÊN TẬP
NHẠC SĨ
NGUYỄN QUANG LONG

CHÉP NHẠC VI TÍNH VÀ TRÌNH BÀY SÁCH
NHẠC SĨ
LƯƠNG BẰNG VINH

THIẾT KẾ BÍA
MINH LONG

MINH HỌA HÌNH ẢNH
HỌA SĨ
MAI LIÊN

SỬA BẢN IN
NHẠC SĨ
BÙI LẮM

IN 1000 CUỐN. KHỔ : 19 X 27 CM. TẠI XÍ NGHIỆP IN 27-7
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

GIẤY PHÉP XUẤT BẢN SỐ 35/XBAN-TN, CĂN CỨ GIẤY CHẤP NHẬN ĐĂNG KÝ KHXB
SỐ 1837/XB-QLXB NGÀY 20/12/2004 CỦA CỤC XUẤT BẢN.
IN XONG VÀ NỘP LƯU CHIẾU THÁNG GIÊNG NĂM 2005



ĐÀN BẦU

NÂNG CAO

NHẠC SĨ BÙI LÂM

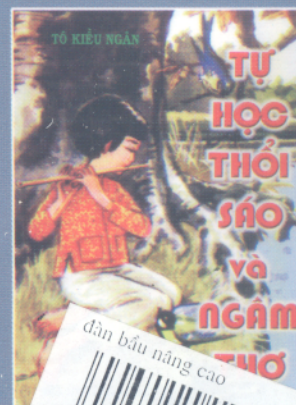
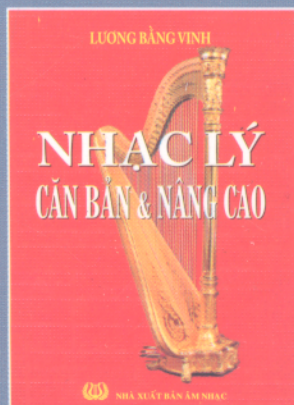
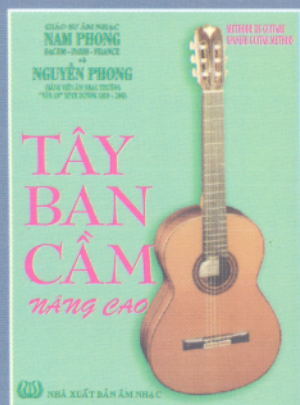
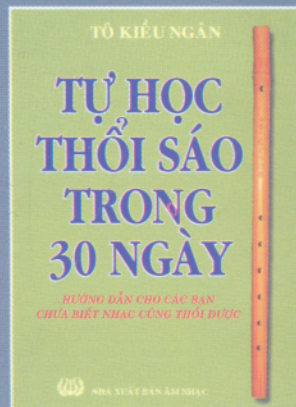
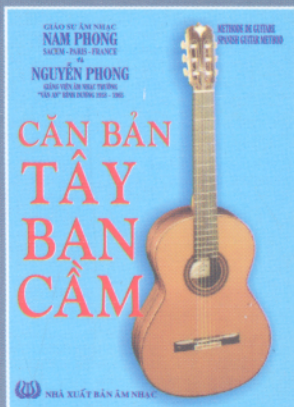
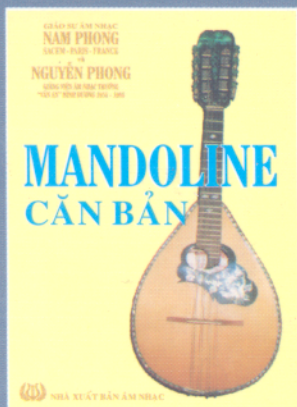
SINH NGÀY 20-10-1942

QUÊ QUẢN ĐẠO XÁ - AN THỊ - HƯNG YÊN

NHẠC SĨ NGHIÊN CỨU LÝ LUẬN

HỘI VIÊN HỘI NHẠC SĨ VIỆT NAM

TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU SÁCH ĐÃ PHÁT HÀNH



Nhà sách
THỊ NGHỆ

• 49-51 NGUYỄN BÌNH KIỆM, P. ĐÀ KAO, Q.1, TP.HCM

• ĐIỆN THOẠI: 9183651 - 9105117 • FAX: 9104817

• E-mail: nhasachthinghe@vnn.vn



Giá: 25.000 đ